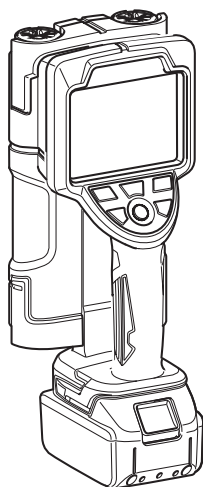


TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN



Máy Quét Âm Tường Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin

DWD181



Đọc kỹ trước khi sử dụng.

Nội dung

Thông số kỹ thuật- - - - -	-3
Hộp pin có thể sử dụng- - - - -	-4
Thời gian hoạt động liên tục trên một lần sạc (*)- - - - -	-4
Ký hiệu- - - - -	-5
Mục đích sử dụng- - - - -	-6
Tiêu Chuẩn An Toàn Liên Quan Đến Chùm Tia Laze- - - - -	-6
Tuyên Bố An Toàn- - - - -	-6
Tiêu Chuẩn Sóng Vô Tuyến- - - - -	-6
Cảnh Báo An Toàn- - - - -	-9
Hướng dẫn quan trọng về an toàn dành cho hộp pin- - - - -	-15
Mẹo duy trì tuổi thọ tối đa cho pin- - - - -	-16
Tên Các Bộ Phận- - - - -	-17
Tên của các bộ phận bên ngoài- - - - -	-17
Tên của các nút vận hành- - - - -	-18
Phụ Kiện Tiêu Chuẩn- - - - -	-18
Phụ Kiện Tùy Chọn- - - - -	-19
Pin- - - - -	-20
Pin- - - - -	-20
Để giữ tuổi thọ pin lâu dài- - - - -	-20
Lắp hoặc tháo hộp pin- - - - -	-21
Sử Dụng Máy Quét Âm Tường- - - - -	-22
Lưu đồ vận hành- - - - -	-22
Khởi động- - - - -	-23
Chọn chế độ quét- - - - -	-24
Chọn bối cảnh- - - - -	-25
Quét- - - - -	-27
Màn hình kết quả quét- - - - -	-29
Đánh dấu vị trí của các vật thể bị lắp- - - - -	-31
Tắt- - - - -	-32
Cài đặt- - - - -	-33
Vận hành- - - - -	-36
Tìm kiếm các thanh sắt trong bê tông- - - - -	-36
Tìm kiếm ống nhựa đi dây trong bê tông- - - - -	-38
Tìm kiếm trụ phía sau tấm thạch cao- - - - -	-43
Tìm kiếm các thanh sắt trong tường rào- - - - -	-45
Để quét tốt hơn- - - - -	-48
Hệ Thống Bảo Vệ- - - - -	-52
Chức năng bảo vệ máy quét và pin- - - - -	-52
Bảo trì- - - - -	-54
Bảo dưỡng sản phẩm- - - - -	-54

Thông số kỹ thuật

Chức năng chính \ Kiểu		DWD181
Điện áp		14,4 V DC/ 18 V DC
Độ sâu quét tối đa		180 mm (7 1/16") (*1)
Mức chính xác của độ sâu vật thể		± 5 mm (3/16") (*1, *2)
Khoảng cách tối thiểu có thể phát hiện được giữa các vật thể		40 mm (1 9/16") (*1)
Laze dẫn hướng quét	Nguồn sáng	Laze bán dẫn màu đỏ
	Bước sóng	645–660 nm
	Cổng ra quang	0,39 mW trở xuống (Cấp 1)
Dải tần số hoạt động		732,76 MHz – 2.881,78 MHz
Công suất phát		-17,16 dBm
Phạm vi nhiệt độ hoạt động		-10 °C đến + 40 °C (14 °F đến 104 °F)
Phạm vi nhiệt độ bảo quản		-20 °C đến + 50 °C (-4 °F đến 122 °F)
Độ ẩm Tương đối		5–60% (Không được có ngưng tụ)
Biện pháp bảo vệ ESD		Cấp độ: 4 (IEC61000-4-2)
Kích thước sản phẩm (D × R × C)		259 mm × 118 mm × 107 mm (10 3/16" × 4 5/8" × 4 3/16") (Ngoại trừ pin)
Trọng lượng		1,0 kg (2,2 lbs) (Ngoại trừ pin)

Môi trường hoạt động: Sử dụng trong nhà

Độ cao: Tối đa 2.000 m (6.561 11/16')

Ô nhiễm độ: 2

*1 Thay đổi theo kích thước, hình dạng và chất liệu của vật liệu bị lắp, cũng như vật liệu, tình trạng và cấu trúc bên trong của bức tường được quét.

*2 Khi phát hiện thanh sắt 150 mm (5 15/16") trong bê tông

Hộp pin có thể sử dụng

BL1415N/BL1430B/BL1460B/BL1815N/BL1820B/BL1830B/BL1840B/
BL1850B/BL1860B

- Một số loại hộp pin được liệt kê ở trên có thể không có sẵn tùy thuộc vào khu vực bạn cư trú.

**CẢNH BÁO**

Chỉ sử dụng các loại hộp pin được liệt kê ở trên.

- Việc sử dụng bất kỳ loại hộp pin nào khác có thể gây thương tích và/hoặc hỏa hoạn.

Thời gian hoạt động liên tục trên một lần sạc (*)

Pin	Kiểu	DWD181
BL1860B		Xấp xỉ 28 tiếng

- Các chức năng chính, hình dạng và thông số kỹ thuật khác có thể thay đổi để cải thiện.
- (*) Thời gian hoạt động liên tục chỉ mang tính tham khảo. Thời gian thay đổi theo trạng thái sạc của pin và môi trường hoạt động.

Ký hiệu

Các định nghĩa dưới đây mô tả mức độ nghiêm trọng của từng từ tín hiệu và ý nghĩa của từng biểu tượng được sử dụng trong hướng dẫn này. Vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng và chú ý đến các biểu tượng này.



: Đọc tài liệu hướng dẫn.



NGUY HIỂM : Chỉ báo nguy cơ tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng thường xuyên.



CẢNH BÁO : Chỉ báo nguy cơ thương tích nghiêm trọng.



CẢN TRỌNG : Chỉ báo nguy cơ thương tích nhẹ.

**CHÚ Ý
LƯU Ý**

: Chỉ báo nguy cơ trục trặc hoặc làm hỏng hóc cho thiết bị.



: Chỉ báo nguy cơ điện giật.



: Chỉ báo nguy cơ cháy.



: Cảnh báo laze



: Chỉ dành cho các quốc gia EU Không thải bỏ thiết bị điện hoặc bộ pin cùng với các chất thải sinh hoạt! Để tuân thủ các Chỉ thị của Châu Âu về thiết bị điện và điện tử thải bỏ, và về pin và ắc quy và pin và ắc quy thải bỏ, và thi hành những chỉ thị này phù hợp với luật lệ quốc gia, các thiết bị điện tử và pin và (các) bộ pin không còn sử dụng được nữa phải được thu nhặt riêng và đưa trở lại một cơ sở tái chế tương thích với môi trường.



Li-ion

: Chỉ dành cho các quốc gia EU
Do có các thành phần nguy hiểm bên trong thiết bị điện và điện tử, ắc quy và pin thải bỏ nên có thể có tác động không tốt đến môi trường và sức khỏe con người.
Không vứt bỏ các thiết bị điện và điện tử hoặc pin với rác thải sinh hoạt!
Theo Chỉ thị của Châu Âu về thiết bị điện và điện tử thải bỏ và về pin và ắc quy và pin và ắc quy thải bỏ, cũng như sự thích ứng của chúng với luật pháp quốc gia, các thiết bị điện, pin và ắc quy thải phải được cất giữ riêng biệt và chuyển đến một điểm thu gom rác thải đô thị riêng, hoạt động theo các quy định về bảo vệ môi trường.
Điều này được biểu thị bằng biểu tượng thùng rác có bánh xe gạch chéo được đặt trên thiết bị.

Mục đích sử dụng

Sản phẩm được sử dụng để kiểm tra vị trí của các thanh sắt, ống nhựa và dây điện bị lắp dưới bê tông và các vật liệu gỗ, v.v ở trong tường.

Tiêu Chuẩn An Toàn Liên Quan Đến Chùm Tia Laze

Sản phẩm này tuân thủ các tiêu chuẩn sau đây:

- IEC 60825-1:2014
- FDA: Tuân thủ 21 CFR 1040.10 và 1040.11, ngoại trừ độ lệch theo yêu cầu của Thông báo Laze số 50, ngày 24 tháng 06 năm 2007



BỨC XẠ LAZE

KHÔNG NHÌN THẲNG VÀO CHÙM TIA

SẢN PHẨM LAZE CẤP 1

Tuyên Bố An Toàn

Sản phẩm này tuân thủ các tiêu chuẩn sau đây:

- IEC61010-1:2010 (Sửa đổi lần thứ 3) Các yêu cầu về an toàn đối với thiết bị điện sử dụng cho đo lường, điều khiển và phòng thí nghiệm
- Các điều kiện sử dụng sản phẩm này tuân thủ theo tiêu chuẩn dưới đây.

⚠ CẢN TRỌNG - Khi lắp đặt hộp pin BL1415N/BL1430B/BL1460B/BL1815N/BL1820B/BL1830B/BL1840B/BL1850B/BL1860B (Cảnh báo này giải thích cho các nhãn được sử dụng trên sản phẩm này.)

Chỉ sử dụng pin chính hãng của Makita được liệt kê ở trên.

Việc sử dụng pin không chính hãng của Makita, hoặc pin đã bị biến đổi có thể dẫn đến nổ pin, gây cháy, thương tích và thiệt hại cá nhân. Nó cũng sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của Makita đối với dụng cụ của Makita và bộ sạc.

Tiêu Chuẩn Sóng Vô Tuyến

- FCC Mục 15 Tiểu mục B: Ủy Ban Truyền Thông Liên Bang (FCC), Cấp phép sử dụng thiết bị tần nhiệt không chủ ý
- FCC Mục 15 Tiểu mục F: Ủy Ban Truyền Thông Liên Bang (FCC), Các hoạt động với Băng tần siêu rộng
- ICES003: Quy định ICE của Canada
- EN301489-1
- EN301489-33
- EN62311
- EN302066

CẢNH TRỌNG

- Thay đổi hoặc chỉnh sửa nào không được phê chuẩn bởi bên chịu trách nhiệm về tuân thủ có thể làm mất quyền vận hành thiết bị của người dùng.

LƯU Ý

- Thiết bị này đã được thử nghiệm và xác nhận tuân thủ các giới hạn cho thiết bị số Loại A, theo mục 15 của Quy định FCC. Các giới hạn này được thiết kế để bảo vệ một cách hợp lý khỏi nhiễu sóng có hại khi lắp đặt trong khu dân cư. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phát năng lượng tần số vô tuyến và nếu không được lắp đặt và sử dụng theo tài liệu hướng dẫn, có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến truyền thông vô tuyến. Khi vận hành thiết bị này trong khu dân cư có khả năng gây can nhiễu có hại, trong trường hợp này, người dùng sẽ cần phải khắc phục nhiễu bằng chi phí của mình.
- Thiết bị này tuân thủ mục 15 trong Quy định FCC. Việc vận hành tuân theo hai điều kiện sau:
 - (1) Thiết bị này không được gây ra can nhiễu có hại và
 - (2) thiết bị này phải chấp nhận mọi can nhiễu nhận được, bao gồm cả can nhiễu có thể khiến thiết bị không hoạt động như mong muốn.

Mục 15.525 Yêu cầu phối hợp.

(a) Các hệ thống ghi nhận hình ảnh UWB yêu cầu phối hợp thông qua FCC trước khi có thể sử dụng thiết bị. Người vận hành phải tuân thủ mọi hạn chế về việc sử dụng thiết bị do sự phối hợp này.

(b) Người sử dụng các thiết bị ghi nhận hình ảnh UWB sẽ cung cấp các khu vực vận hành cho Văn phòng Kỹ thuật và Công nghệ của FCC. Nơi đây sẽ phối hợp thông tin này với Chính phủ Liên bang thông qua Cơ quan Thông tin và Viễn thông Quốc gia. Người vận hành UWB sẽ cung cấp các thông tin bao gồm tên, địa chỉ và thông tin liên hệ thích hợp khác của người dùng, (các) khu vực địa lý vận hành mong muốn và số ID FCC và danh pháp khác của thiết bị UWB. Nếu thiết bị ghi nhận hình ảnh dành để sử dụng cho các ứng dụng di động, (các) khu vực địa lý vận hành có thể là (các) tiểu bang hoặc (các) quận nơi sẽ vận hành thiết bị. Người vận hành hệ thống ghi nhận hình ảnh được sử dụng cho vận hành cố định sẽ cung cấp vị trí địa lý cụ thể hoặc địa chỉ mà sẽ vận hành thiết bị. Gửi tài liệu này đến địa chỉ sau:

Chi nhánh Phối hợp Tần số, OET
Ủy Ban Truyền Thông Liên Bang
Số 445 đường 12, SW
Washington, D.C. 20554

Người nhận: UWB Coordination

(c) Các nhà sản xuất, hoặc đại lý bán hàng được ủy quyền, phải thông báo cho người mua và người dùng hệ thống thuộc yêu cầu này thực hiện phối hợp chi tiết các khu vực vận hành với FCC trước khi vận hành thiết bị.

(d) Người dùng các hệ thống UWB được ủy quyền, phối hợp có thể chuyển chúng cho những người dùng đủ điều kiện khác và đến các địa điểm khác nhau khi phối hợp thay đổi quyền sở hữu hoặc địa điểm cho FCC và phối hợp với các hoạt động được ủy quyền hiện có.

(e) Báo cáo phối hợp của FCC/NTIA sẽ xác định các khu vực địa lý tại đó việc vận hành hệ thống ghi nhận hình ảnh cần có sự phối hợp bổ sung hoặc tại đó việc vận hành hệ thống ghi nhận hình ảnh bị cấm. Nếu cần thêm phối hợp để vận hành trong các khu vực địa lý cụ thể, chúng tôi sẽ cung cấp một liên hệ để phối hợp tại địa phương. Ngoại trừ vận hành trong các khu vực được chỉ định này, khi thông tin được yêu cầu trên hệ thống ghi nhận hình ảnh UWB được gửi tới FCC, thì sẽ không cần thêm phối hợp với FCC miễn là các khu vực vận hành được báo cáo không thay đổi. Nếu khu vực vận hành thay đổi, thông tin cập nhật sẽ được gửi cho FCC theo quy trình tại đoạn (b) của mục này.

(f) Việc phối hợp các vận hành UWB thông thường sẽ không mất hơn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu phối hợp của NTIA. Có thể xử lý các vận hành tạm thời đặc biệt bằng thời gian quay vòng nhanh chóng khi hoàn cảnh đảm bảo. Việc vận hành các hệ thống UWB trong các tình huống khẩn cấp liên quan đến an toàn tính mạng hoặc tài sản có thể thực hiện mà không cần sự phối hợp miễn là quy trình thông báo, tương tự như quy định trong Mục 2.405 (a) đến (e) của chương này, được người dùng thiết bị UWB tuân theo.

Chỉ dành cho khách hàng Canada

Phải vận hành Thiết bị Ghi Nhận Hình ảnh Trong tường Bề Mặt Ra-đa này tại vị trí thiết bị hướng vào tường và tiếp xúc hoặc trong phạm vi cách bề mặt tường 20 cm. Chỉ các cơ quan thực thi pháp luật, viện nghiên cứu khoa học, công ty khai thác thương mại, công ty xây dựng và các tổ chức cứu hộ hoặc cứu hỏa khẩn cấp mới được vận hành Thiết bị Ghi Nhận Hình ảnh Trong tường Bề Mặt Ra-đa này.

Việc vận hành tuân theo 2 điều kiện sau: (1) thiết bị này không được gây ra can nhiễu có hại và (2) thiết bị này phải chấp nhận mọi can nhiễu, bao gồm cả can nhiễu có thể khiến thiết bị không hoạt động như mong muốn.

CẢNH BÁO

Hãy đọc tất cả các cảnh báo an toàn, hướng dẫn, minh họa và thông số kỹ thuật đi kèm với sản phẩm này. Việc không tuân theo các hướng dẫn được liệt kê dưới đây có thể dẫn đến điện giật, hỏa hoạn và/hoặc thương tích nghiêm trọng.

Lưu giữ tất cả các cảnh báo và hướng dẫn để tham khảo sau này.

CẢNH BÁO - An toàn laze

- Không nhìn trực tiếp vào chùm tia laze trên các dụng cụ quang học.
- Nhìn trực tiếp vào chùm tia laze bằng kính thiên văn quang học, kính lúp hoặc các dụng cụ tương tự sẽ nguy hiểm.
- Không nhìn lâu trực tiếp vào chùm tia laze.
- Tránh để đường đi của chùm tia laze ngang tầm cao của mắt.
- Không đi vào đường đi của chùm tia laze.
- Không đặt vật phản chiếu vào đường đi của chùm tia laze.
- Không chĩa chùm tia laze vào người khác.

Nhìn liên tục vào chùm tia laze có thể làm hỏng mắt của bạn. Nếu mắt bạn bị yếu đi, phải ngay lập tức đi khám bác sỹ.

CẢNH TRỌNG

- Đèn laze sáng và chói sáng - Không chiếu sáng trên máy bay hoặc phương tiện di lại ở bất kỳ khoảng cách nào.

CẢNH BÁO - An toàn tại nơi làm việc

- 
1. **Giữ nơi làm việc sạch sẽ và có đủ ánh sáng.**
Nơi làm việc bừa bộn hoặc tối thường dễ gây ra tai nạn.
 2. **Không vận hành sản phẩm trong môi trường dễ cháy nổ, chẳng hạn như môi trường có sự hiện diện của các chất lỏng, khí hoặc bụi dễ cháy.**
Các sản phẩm tạo tia lửa điện có thể làm bụi hoặc khí bốc cháy.
 3. **Không để trẻ em và người ngoài lại gần nơi làm việc khi đang vận hành sản phẩm.**
Sự xao lãng có thể khiến bạn mất khả năng kiểm soát.
 4. Khi làm việc trên cao, hãy đảm bảo rằng không có người nào ở bên dưới.
 5. Không sử dụng sản phẩm ở nơi có thể ảnh hưởng đến bất kỳ thiết bị hoặc hệ thống nào mà có thể gây nguy cơ tử vong hoặc thương tích trực tiếp hoặc những thiết bị có thể gây thiệt hại lớn cho tài sản (thiết bị vũ trụ, bộ lắp của tàu ngầm, các hệ thống kiểm soát hạt nhân, hệ thống điều khiển máy bay, hệ thống cơ sở hạ tầng của các nhà máy, thiết bị quân sự, v.v.).

CẢNH BÁO - Biện pháp phòng ngừa cho người vận hành

1. **Không làm việc ở thể bất tiện.**
Luôn luôn đứng vững để giữ thăng bằng.
2. **Mặc trang phục phù hợp khi làm việc.**
Để làm việc ngoài trời, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng găng tay cao su và giày chống trượt. Nếu tóc bạn dài hãy đội nón, hoặc mũ trùm đầu, v.v.
3. **Khi sử dụng sản phẩm, hãy nắm chắc tay cầm để không làm rơi.**

CẢNH BÁO - An toàn về điện

-  1. **Tránh để cơ thể tiếp xúc với các bề mặt nối đất hoặc tiếp đất như đường ống, bộ tản nhiệt, bếp ga và tủ lạnh.**
Nguy cơ bị điện giật sẽ tăng lên nếu cơ thể bạn được nối đất hoặc tiếp đất.
2. **Không để sản phẩm tiếp xúc với nước mưa hoặc điều kiện ẩm ướt.**
Nước lọt vào sản phẩm sẽ làm tăng nguy cơ điện giật.
-  3. **Không làm đoản mạch các đầu cực trên sản phẩm.**
Không được để đinh ghim hoặc dây lọt vào trong đầu cắm USB. Điều này có thể gây đoản mạch, dẫn đến nguy cơ đánh lửa hoặc nổ khói.
-  4. **Không giữ cáp cấp điện bằng miệng của bạn.**
Làm như vậy có thể bị điện giật.

CẢNH BÁO - Bảo quản

1. **Bảo quản dụng cụ sạc đúng cách nếu không sử dụng.** cất giữ dụng cụ ở vị trí an toàn ngoài tầm tay của trẻ em ở một khu vực khô ráo có khóa.
2. **Giữ sản phẩm tránh xa nhiệt độ cao như dưới ánh nắng trực tiếp và trong xe ô tô.**

CẢNH BÁO - Sử dụng và bảo quản sản phẩm pin

1. **Chỉ sạc pin lại với bộ sạc do nhà sản xuất quy định.** Bộ sạc phù hợp với một loại bộ pin này có thể gây ra nguy cơ hỏa hoạn khi được dùng cho một bộ pin khác.
2. **Sạc pin ở nơi thông thoáng. Không che pin và/hoặc bộ sạc bằng miếng vải hoặc những vật tương tự khi sạc.** Làm như vậy có thể gây ra phát nổ và/hoặc hỏa hoạn.
3. **Chỉ sử dụng sản phẩm với các bộ pin được thiết kế chuyên biệt.** Việc sử dụng bất cứ bộ pin nào khác có thể gây ra thương tích và hỏa hoạn.
4. **Khi không sử dụng bộ pin, hãy giữ pin tránh xa các đồ vật khác bằng kim loại, chẳng hạn như kẹp giấy, tiền xu, chìa khóa, đinh, ốc vít hoặc các vật nhỏ bằng kim loại mà có thể làm nối tắt các đầu cực pin.** Các đầu cực pin bị đoản mạch có thể gây cháy hoặc hỏa hoạn.
5. **Trong điều kiện sử dụng quá mức, pin có thể bị chảy nước; hãy tránh tiếp xúc. Nếu vô tình tiếp xúc với pin bị chảy nước, hãy rửa sạch bằng nước. Nếu dung dịch từ pin tiếp xúc với mắt, cần đi khám bác sĩ thêm.** Dung dịch chảy ra từ pin có thể gây rát da hoặc bỏng.
6. **Không sử dụng bộ pin hoặc sản phẩm bị hư hỏng hoặc đã bị sửa đổi.** Pin đã bị hư hỏng hoặc đã bị sửa đổi có thể hoạt động theo cách không thể đoán trước dẫn đến cháy, nổ hoặc nguy cơ chấn thương.
7. **Không để bộ pin hoặc sản phẩm tiếp xúc với lửa hoặc nhiệt độ quá cao.** Tiếp xúc với lửa hoặc nhiệt độ trên 130 °C (266 °F) có thể gây ra cháy nổ.
8. **Làm theo tất cả các hướng dẫn sạc pin và không được sạc bộ pin hoặc sản phẩm vượt giới hạn nhiệt độ quy định trong hướng dẫn.** Sạc pin không đúng hoặc ở nhiệt độ vượt giới hạn nhiệt độ có thể gây hư hỏng cho pin và làm tăng nguy cơ hỏa hoạn.
9. **Chỉ sử dụng hộp pin Makita với các sản phẩm được Makita chỉ định.**

CẢNH BÁO - Bảo trì

1. **Hãy để nhân viên sửa chữa đủ trình độ bảo trì sản phẩm của bạn và chỉ sử dụng các bộ phận thay thế đồng nhất.** Việc này sẽ đảm bảo duy trì được độ an toàn của sản phẩm.
2. **Không bao giờ sử dụng bộ pin đã hỏng.** Dịch vụ bảo hành bộ pin chỉ nên thực hiện bởi nhà sản xuất hoặc các nhà cung cấp dịch vụ được ủy quyền.
3. **Tuân theo hướng dẫn dành cho việc thay phụ tùng.**
4. **Không tháo rời, sửa chữa, sửa đổi hoặc tân trang sản phẩm, bộ sạc hoặc pin.** Làm như vậy có thể gây ra cháy hoặc hoạt động bất thường, có thể gây thương tích.



5. **Kiểm tra sản phẩm này để tìm ra các bộ phận hư hỏng.** Nếu sản phẩm này hoạt động bất thường hoặc trục trặc, ngừng sử dụng ngay lập tức.



Tiếp tục sử dụng sản phẩm trong điều kiện này có thể gây nổ, khói, đánh lửa, điện giật, hoặc chấn thương.

<Các Ví Dụ về Hoạt Động Bất Thường và Trục Trặc>

x Cáp điện và phích cắm điện nóng bất thường.

x Cáp điện có vết trầy xước sâu hoặc bị biến dạng.

x Điện BẬT và TẮT khi cáp điện bị di chuyển.

x Có mùi cháy khét.

x Có cảm giác bị châm đau nhói vì điện giật.

Nếu bạn cảm thấy sự cố xảy ra, chẳng hạn như sản phẩm này không hoạt động ngay cả sau khi BẬT công tắc nguồn, hãy ngay lập tức tháo pin ra và yêu cầu cửa hàng nơi mua sản phẩm hoặc trung tâm dịch vụ Makita được ủy quyền kiểm tra và sửa chữa.

6. **Sản phẩm này tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn có liên quan.** Không chỉnh sửa hoặc tân trang sản phẩm.
7. **Nếu sửa chữa được thực hiện bởi một người không có kiến thức chuyên môn và kỹ năng sửa chữa, sản phẩm không chỉ không đạt đủ hiệu suất mà còn có khả năng dẫn đến tai nạn hoặc chấn thương.**

⚠ CẢNH BÁO - Các biện pháp phòng ngừa khi thực hiện quét

1. Không đặt nhãn dán hoặc vật liệu kim loại khác với biển tên được phép vào dưới đáy của dụng cụ sạc.
2. Lau sạch đáy và bánh xe của máy quét âm tường. Các chất bẩn như bùn đất có thể làm giảm hiệu suất quét nếu vẫn còn đọng lại.
3. Các phép đo thực hiện với thiết bị đo có thể không chính xác 100%.
4. Hiệu suất quét có thể bị ảnh hưởng khi ở trong môi trường chịu sóng điện từ mạnh, có nước hoặc bề mặt tường không đồng đều, tình trạng xây dựng của tường như sử dụng vật liệu kim loại, kiểu kiến trúc không đồng đều bên trong cấu trúc tường, v.v.
Ngay cả khi máy quét âm tường báo không có vật thể, thực tế vẫn có thể có vật thể bị chôn vùi, gây nguy hiểm cho việc khoan và các loại công việc khác.
5. Trước khi làm việc trên cấu trúc như bằng cách cắt và khoan, ngoài kết quả quét của máy quét âm tường hãy đảm bảo xem bản vẽ kiến trúc và các thông tin khác.
6. Sự thay đổi lớn về nhiệt độ môi trường trong quá trình vận hành có thể làm giảm hiệu suất quét.
7. Sản phẩm sẽ không thể đạt được hiệu suất cần thiết khi ở nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
8. Màn hình LCD của sản phẩm không phải là màn hình cảm ứng. Không ấn hoặc tác dụng lực mạnh lên màn hình LCD.
9. Sử dụng màn hình LCD thật nhẹ tay vì bộ phận này dễ bị trầy xước. Màn hình sẽ bị trầy xước nếu dùng miếng vải cọ xát khi có cát hoặc bụi trên bề mặt.

CẢNH BÁO - An toàn bổ sung

1. **Sử dụng đúng phụ kiện.** Chỉ sử dụng phụ kiện được khuyến cáo trong Hướng Dẫn Sử Dụng này và trong các catalog của Makita. Không sử dụng các phụ kiện khác vì điều này có thể dẫn đến trục trặc cho sản phẩm, tai nạn hoặc chấn thương.
2. **Kiểm tra để xem có bộ phận nào bị hư hỏng hay không.**
 - Trước khi sử dụng, kiểm tra toàn bộ sản phẩm để xem có bị hư hỏng hoặc vỡ hay không và xem sản phẩm có thể hoạt động đúng cách và có thể cung cấp các chức năng cần thiết hay không. Nếu phát hiện thấy bất thường, hãy sửa sản phẩm trước khi sử dụng.
 - Để thay đổi hoặc sửa chữa các bộ phận, hãy làm theo tài liệu hướng dẫn. Đối với hoạt động sửa chữa không được đề cập trong tài liệu hướng dẫn, hãy liên hệ với cửa hàng bạn mua hàng hoặc văn phòng bán hàng của Makita để yêu cầu sửa chữa. Đối với các trục trặc về công tắc, hãy liên hệ với cửa hàng bạn mua hàng hoặc văn phòng bán hàng của Makita để yêu cầu sửa chữa.
 - Khi phát hiện thấy bất thường hoặc trục trặc, hãy ngừng sử dụng sản phẩm ngay lập tức. Tiếp tục sử dụng có thể dẫn đến bốc khói, cháy, sốc điện và/hoặc chấn thương.
<Abnormality and malfunction examples>
 - Sản phẩm hoặc pin nóng bất thường.
 - Sản phẩm hoặc pin có vết xước sâu hoặc bị biến dạng.
 - Có mùi khét.
 - Dòng điện gây cảm giác tê.
 - Nếu sản phẩm gặp sự cố như không hoạt động ngay cả khi đã bật, hãy tháo pin ngay lập tức và liên hệ với cửa hàng bạn mua hàng hoặc văn phòng bán hàng của Makita để yêu cầu kiểm tra và sửa chữa.

Hướng dẫn quan trọng về an toàn dành cho hộp pin

1. Trước khi sử dụng hộp pin, hãy đọc kỹ tất cả các hướng dẫn và dấu hiệu cảnh báo trên (1) cực sạc pin, (2) pin và (3) sản phẩm sử dụng pin.
2. Không tháo rời hộp pin.
3. Nếu thời gian vận hành ngắn hơn quá mức, hãy ngừng vận hành ngay lập tức. Điều này có thể dẫn đến rủi ro quá nhiệt, có thể gây bỏng và thậm chí là nổ.
4. Nếu chất điện phân rơi vào mắt, hãy rửa sạch bằng nước sạch và đến cơ sở y tế ngay lập tức. Chất này có thể khiến bạn giảm thị lực.
5. Không để hộp pin ở tình trạng đoản mạch:
(1) Không động vào các cực bằng bất kỳ vật liệu dẫn điện nào.
(2) Tránh cất giữ hộp pin trong một thùng chứa cùng với các vật kim loại khác như đinh, đồng xu, v.v...
(3) Không được để hộp pin tiếp xúc với nước hoặc mưa.
Đoản mạch pin có thể gây ra dòng điện lớn, quá nhiệt, có thể gây bỏng và thậm chí là hỏng hóc.
6. Không cất giữ dụng cụ và hộp pin ở nơi nhiệt độ có thể lên tới hoặc vượt quá 50°C (122°F).
7. Không đốt hộp pin ngay cả khi hộp pin đã bị hư hại nặng hoặc hư hỏng hoàn toàn. Hộp pin có thể nổ khi tiếp xúc với lửa.
8. Hãy cẩn trọng không làm rơi hoặc làm méo pin.
9. Không sử dụng pin đã hỏng.
10. Pin nén lithium-ion là đối tượng phải tuân thủ các yêu cầu của Luật Hàng hoá Nguy hiểm.
Đối với vận tải thương mại, ví dụ như vận tải do bên thứ ba, đại lý giao nhận, thì yêu cầu đặc biệt về đóng gói và nhãn ghi phải được giám sát. Để chuẩn bị cho mặt hàng cần vận chuyển, cần phải tham khảo ý kiến chuyên gia về vật liệu nguy hiểm.
Nếu được, vui lòng tuân thủ các quy định quốc gia chi tiết hơn.
Buộc hoặc niêm phong các tiếp điểm mở và đóng gói pin theo cách đó để nó không thể di chuyển trong bao bì.
11. Khi rút hộp pin, hãy tháo hộp pin ra khỏi dụng cụ và vứt hộp pin vào nơi an toàn. Tuân theo các quy định của địa phương liên quan đến việc thải bỏ pin.
12. Chỉ sử dụng pin với các sản phẩm do Makita chỉ định. Lắp đặt pin cho các sản phẩm không tuân thủ có thể gây ra hỏa hoạn, nhiệt quá mức, nổ, hoặc rò rỉ chất điện phân.
13. Nếu không sử dụng dụng cụ trong một thời gian dài, phải tháo pin ra khỏi dụng cụ.

LƯU GIỮ CÁC HƯỚNG DẪN NÀY.

CẢNH BÁO

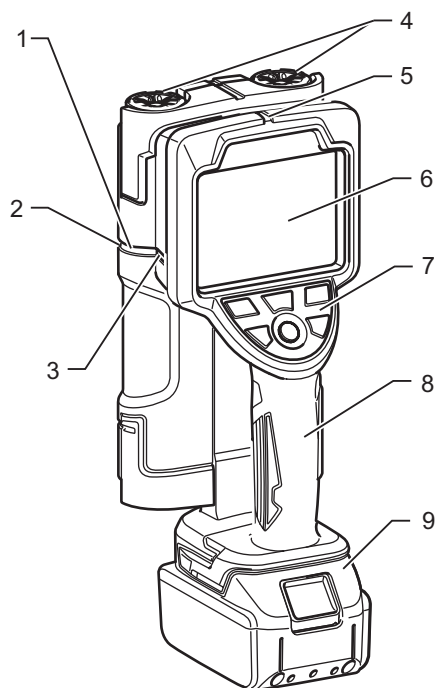
Chỉ sử dụng pin chính hãng của Makita.

Việc sử dụng pin không chính hãng của Makita, hoặc pin đã bị biến đổi có thể dẫn đến nổ pin, gây cháy, thương tích và thiệt hại cá nhân. Nó cũng sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của Makita đối với dụng cụ của Makita và bộ sạc.

Mẹo duy trì tuổi thọ tối đa cho pin

1. **Sạc hộp pin trước khi pin bị xả điện hoàn toàn. Luôn dừng việc vận hành dụng cụ và sạc pin khi bạn nhận thấy công suất dụng cụ bị giảm.**
2. **Không được phép sạc lại một hộp pin đã được sạc đầy. Sạc quá mức sẽ làm giảm tuổi thọ của pin.**
3. **Sạc pin ở nhiệt độ phòng 10°C - 40°C (50°F - 104°F). Để cho hộp pin nóng nguội lại dần trước khi sạc pin.**
4. **Sạc hộp pin nếu không sử dụng hộp pin trong một thời gian dài (hơn sáu tháng).**

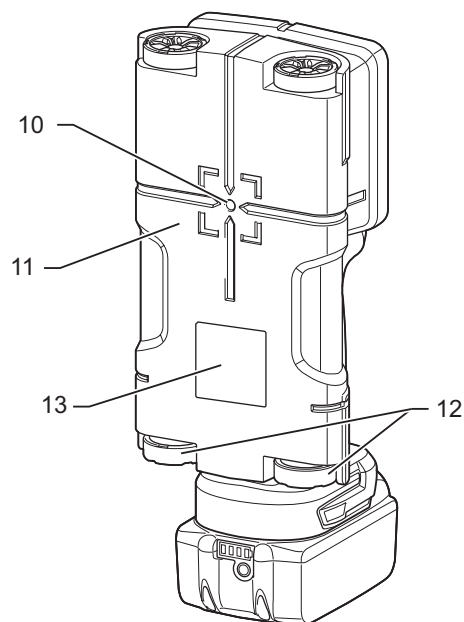
Tên của các bộ phận bên ngoài



1. Đường cạnh trái của cảm biến (đường cạnh phải)
2. Đền
3. Laze dẫn hướng
4. Bánh xe
5. Đường trung tâm của cảm biến
6. Màn hình
7. Các nút vận hành (6 nút)
8. Tay cầm
9. Pin
10. Điểm trung tâm của cảm biến
11. Bề mặt cảm biến
12. Bánh xe
13. Nhãn sản phẩm (biển tên)

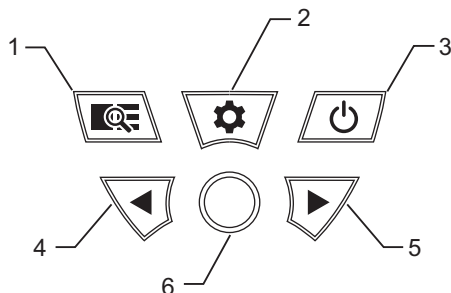


Sản phẩm laze cấp 1



Tên Các Bộ Phận

Tên của các nút vận hành



1. Nút chế độ
Điều hướng đến màn hình chọn chế độ quét.
2. Nút cài đặt
 - Điều hướng từ màn hình hiện tại của bạn đến màn hình cài đặt.
 - Quay trở lại từ màn hình cài đặt về màn hình trước đó.
3. Nút nguồn
BẬT/TẮT nguồn.
BẬT (khởi động): Nhấn, TẮT (tắt máy): Nhấn và giữ (2 giây)
4. Nút trái
Di chuyển con trỏ sang trái để chọn một mục, v.v.
5. Nút phải
Di chuyển con trỏ sang phải để chọn một mục, v.v.
6. Nút áp dụng
 - Áp dụng vận hành/lựa chọn mà bạn đã thực hiện.
 - Xóa dữ liệu khi quá trình quét đã hoàn tất để đặt lại về trạng thái bắt đầu quét.

Phụ Kiện Tiêu Chuẩn

Makpac Loại 2

Khay gói bên trong

Tài Liệu Hướng Dẫn (ở dạng đĩa CD)

Hướng Dẫn Nhanh

Hướng Dẫn An Toàn

Phụ Kiện Tùy Chọn

Để biết chi tiết về tùy chọn, tham khảo catalog hoặc hỏi cửa hàng nơi mua sản phẩm hoặc đại lý bán sản phẩm Makita.

CẢN TRỌNG

Các phụ kiện hoặc phụ tùng gắn thêm này được khuyến cáo sử dụng với dụng cụ Makita của bạn theo như quy định trong hướng dẫn này. Việc sử dụng bất cứ phụ kiện hoặc phụ tùng gắn thêm nào khác đều có thể gây ra rủi ro thương tích cho con người. Chỉ sử dụng phụ kiện hoặc phụ tùng gắn thêm theo mục đích đã quy định sẵn của chúng.

Nếu bạn cần hỗ trợ để biết thêm chi tiết về những phụ kiện này, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ của Makita tại địa phương của bạn.

- Pin và bộ sạc chính hãng của Makita

LƯU Ý

- Một số mục trong danh sách có thể được bao gồm trong gói dụng cụ làm phụ kiện tiêu chuẩn. Các mục này có thể thay đổi tùy theo từng quốc gia.

Pin

- Tại thời điểm vừa mua sản phẩm, pin chưa được sạc đầy có thể do ảnh hưởng của chức năng bảo vệ. (Xin cẩn thận vì sản phẩm có thể vận hành nếu các công tắc được vận hành.) Trước khi sử dụng, hãy sạc pin đúng cách bằng bộ sạc nhanh được chỉ định.
- Khi không sử dụng sản phẩm, hãy đậy nắp pin lại để bảo vệ pin không bị nước và bụi xâm nhập. Khi không sử dụng, hãy cất giữ sản phẩm với pin đã tháo rời.

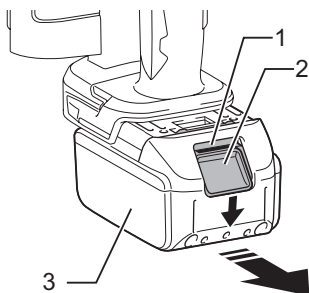
Để giữ tuổi thọ pin lâu dài

- Sau khi lắp thay pin bật, hãy ngừng sử dụng pin và sạc pin.
- Không sạc lại khi đã sạc đầy pin.
- Sạc pin trong phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh là 10°C–40°C (50°F–104°F).
- Khi pin nóng, chẳng hạn như khi vừa mới sử dụng, chúng tôi khuyên bạn nên để pin nguội đi trong bộ sạc rồi sạc sau khi pin nguội hẳn.
- Nếu không sử dụng pin lithium-ion trong một thời gian dài (từ 6 tháng trở lên), chúng tôi khuyên bạn nên sạc pin trước khi bảo quản.

Lắp hoặc tháo hộp pin

CẢN TRỌNG

- Luôn đảm bảo rằng đã tắt dụng cụ và tháo hộp pin ra trước khi thực hiện việc điều chỉnh hoặc kiểm tra chức năng trên dụng cụ.
- Luôn tắt dụng cụ trước khi lắp hoặc tháo hộp pin.
- Giữ dụng cụ và hộp pin thật chắc khi lắp hoặc tháo hộp pin. Không giữ dụng cụ và hộp pin thật chắc có thể làm trượt chúng khỏi tay và làm hư hỏng dụng cụ và hộp pin hoặc gây thương tích cá nhân.



1. Phần màu đỏ
2. Nút
3. Hộp pin

Để tháo hộp pin, vừa trượt pin ra khỏi dụng cụ vừa đẩy trượt nút ở phía trước hộp pin.

Để lắp hộp pin, đặt thẳng hàng phần chốt nhô ra của hộp pin vào phần rãnh nằm trên vỏ và trượt hộp pin vào vị trí. Đưa hộp pin vào cho đến khi chốt khóa vào đúng vị trí với một tiếng “cách” nhẹ. Nếu bạn vẫn còn nhìn thấy đèn chỉ báo màu đỏ ở mặt trên của nút, điều đó có nghĩa là chốt vẫn chưa được khóa hoàn toàn.

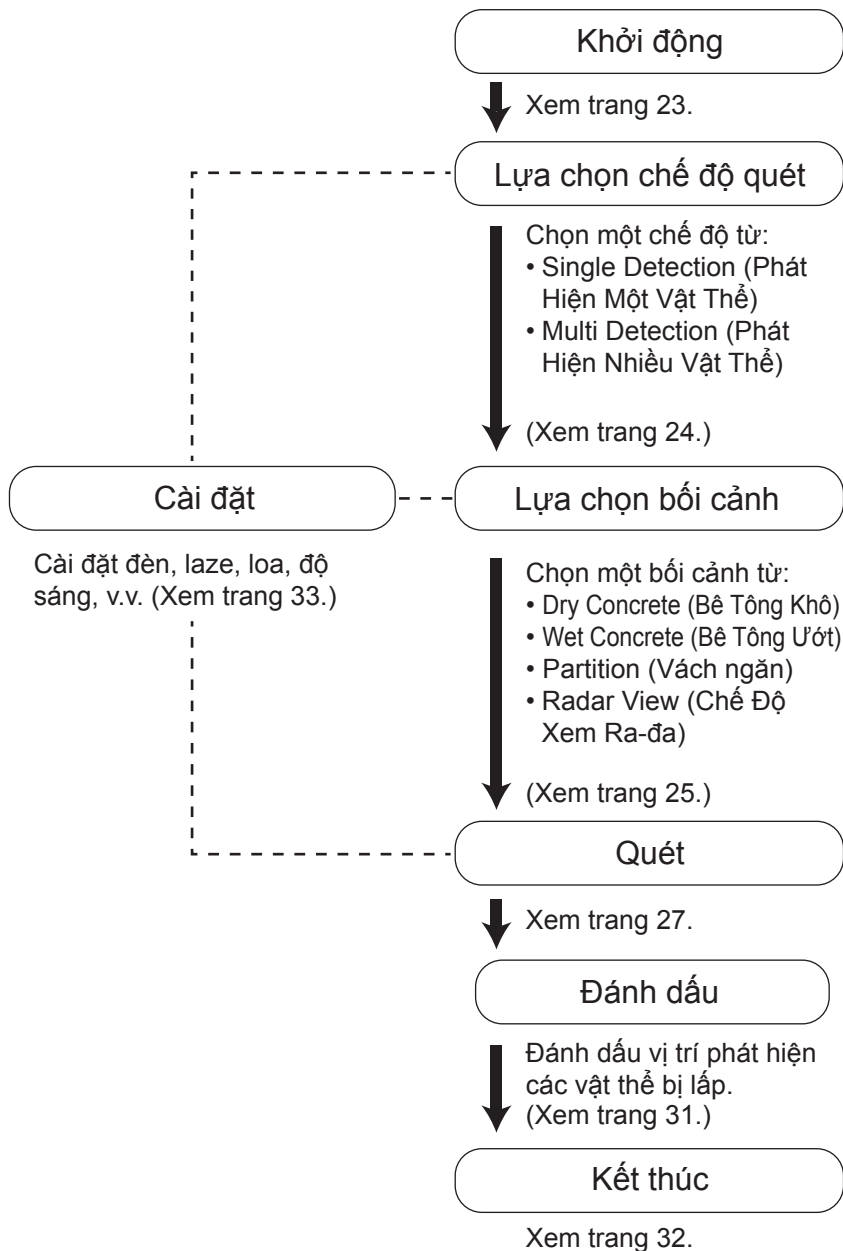
CẢN TRỌNG

- Luôn lắp hộp pin khớp hoàn toàn vào vị trí cho đến khi không thể nhìn thấy đèn chỉ báo màu đỏ. Nếu không, hộp pin có thể vô tình rơi ra khỏi dụng cụ, gây thương tích cho bạn hoặc người khác xung quanh.
- Không được dùng sức lắp hộp pin. Nếu hộp pin không nhẹ nhàng trượt vào vị trí, có nghĩa là pin vẫn chưa được lắp đúng.

Sử Dụng Máy Quét Âm Tường

Lưu đồ vận hành

Xem bên dưới để biết cách sử dụng cơ bản máy quét này.



Sử Dụng Máy Quét Âm Tường

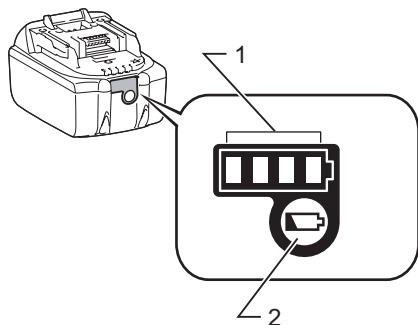
Khởi động

1. Bấm nút nguồn (⏻).
2. Âm thanh báo hiệu là tiếng bíp và màn hình khởi động sẽ hiển thị.



LƯU Ý

- Nếu màn hình khởi động không hiển thị, có thể là do dung lượng pin còn lại thấp. Sạc pin.
Trong trường hợp pin được trang bị đèn báo pin, hãy xem hình minh họa bên dưới để biết dung lượng pin còn lại bằng đèn báo pin.



1. Đèn báo pin
2. Nút kiểm tra

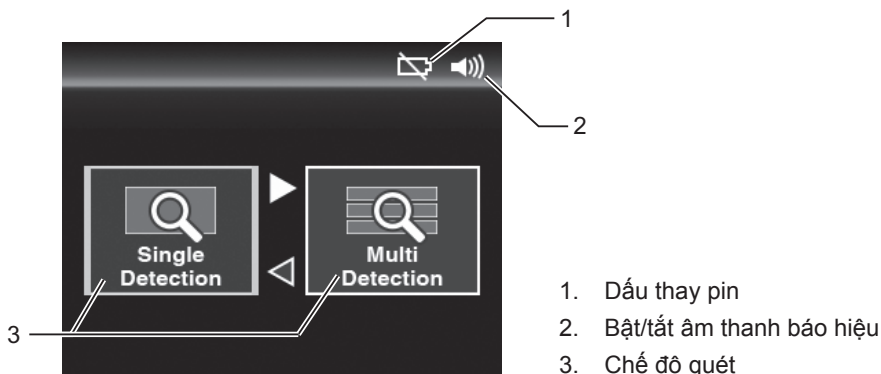
3. Màn hình chọn chế độ quét sẽ hiển thị.

LƯU Ý

- Nếu thấy dấu thay đổi pin hiển thị ở góc trên cùng bên phải của màn hình, hãy kiểm tra dung lượng pin còn lại và nếu dung lượng pin yếu, hãy tắt máy quét và sạc pin.

Chọn chế độ quét

Sử dụng các nút phải và trái (◀▶) để chọn một trong hai chế độ “Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)” hoặc “Multi Detection (Phát Hiện Nhiều Vật Thể)” và nhấn nút áp dụng (○).



1. Chế độ “Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)”
Chế độ này sẽ cung cấp chức năng cơ bản. Sau khi áp bệ mặt cảm biến của máy quét lên bề mặt cần phát hiện vật thể bị lấp, hãy di chuyển máy quét từ bên này sang bên kia để phát hiện xem có bất kỳ vật thể bị lấp nào hay không. Kết quả quét sẽ hiển thị trên màn hình của máy quét để bạn có thể xem dữ liệu vị trí và độ sâu của vật thể bị lấp.
Khi có vật thể bị lấp nằm ở dưới cảm biến, dấu phát hiện vật thể bị lấp sẽ nhấp nháy hoặc phát ra tiếng bíp để cho bạn biết về vật thể.
2. Chế độ “Multi Detection (Phát Hiện Nhiều Vật Thể)”
Chế độ này sẽ thực hiện quét liên tục ba đường trên vật thể bị lấp. Kết quả quét cho ba đường này sẽ hiển thị trên màn hình của máy quét. Chế độ này rất hữu ích để quét các vật thể bị lấp không nhất thiết phải thẳng, chẳng hạn như ống nhựa dẫn điện đi trong bê tông.
(Xem “Tìm kiếm ống nhựa đi dây trong bê tông” trong trang 38.)

Chọn bối cảnh

Sử dụng các nút phải và trái (◀▶) để chọn “Dry Concrete (Bê Tông Khô)” hoặc “Wet Concrete (Bê Tông Ướt)”, “Partition (Vách ngăn)” hoặc “Radar View (Chế Độ Xem Ra-đa)”, sau đó nhấn nút áp dụng (⊙).

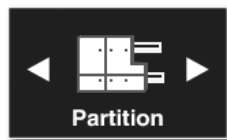
1. Dry Concrete (Bê Tông Khô)
(Độ sâu phát hiện tối đa: 18 cm
(7 1/16"))
Bối cảnh này phù hợp để quét các vật thể trong bê tông khô.



2. Wet Concrete (Bê Tông Ướt)
(Độ sâu phát hiện tối đa: 10 cm
(3 15/16"))
Bối cảnh này phù hợp để quét các vật thể trong bê tông ướt.
Cần vài tháng để bê tông khô hoàn toàn kể từ khi đặt, còn bê tông chưa đầy một năm sau khi đặt gọi là bê tông ướt.
Chọn bối cảnh này trong trường hợp bê tông ướt, nhưng để hoàn toàn chắc chắn, chúng tôi cũng khuyên bạn nên sử dụng “Dry Concrete (Bê Tông Khô)”.



3. Partition (Vách ngăn)
(Độ sâu phát hiện tối đa: 8 cm
(3 1/8"))
Bối cảnh này phù hợp để quét các vật thể phía sau tấm gỗ hoặc thạch cao. Không hiển thị các dấu phát hiện vật thể bị lấp, kết quả quét chỉ được hiển thị dưới dạng sóng. (*)



(*) Một số vật thể bị lấp có thể không được phát hiện đến độ sâu phát hiện tối đa tùy thuộc vào kích thước, hình dạng và vật liệu của vật thể, cũng như vật liệu, tình trạng và cấu trúc bên trong của bức tường được quét.

4. Radar View (Chế Độ Xem Ra-đa)
Bối cảnh này phù hợp để quét các vật thể kết hợp (nhiều loại vật thể khác nhau) như ô rỗng và thanh sắt trong khối tường hoặc gạch.
Không hiển thị các dấu phát hiện vật thể bị lấp, kết quả quét chỉ được hiển thị dưới dạng sóng.
(Xem “Tìm kiếm các thanh sắt trong tường rào” trong trang 45.) (*)

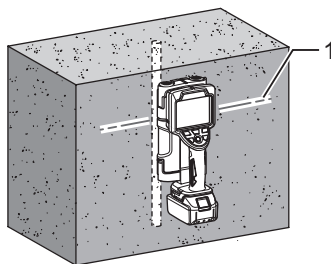


- (*) Một số vật thể bị lấp có thể không được phát hiện đến độ sâu phát hiện tối đa tùy thuộc vào kích thước, hình dạng và vật liệu của vật thể, cũng như vật liệu, tình trạng và cấu trúc bên trong của bức tường được quét.

Sử Dụng Máy Quét Âm Tường

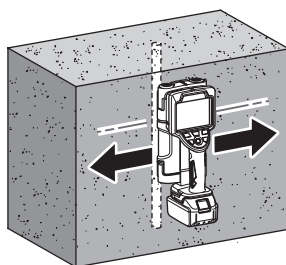
Quét

1. Căn chỉnh laze dẫn hướng thẳng hàng (các đường cạnh phải và trái của cảm biến) với vị trí dự định quét, sau đó áp máy quét lên bề mặt cần quét (bề mặt bê tông, v.v.).



1. Laze dẫn hướng (các đường cạnh phải và trái của cảm biến)

2. Di chuyển từ từ máy quét từ bên này sang bên kia.

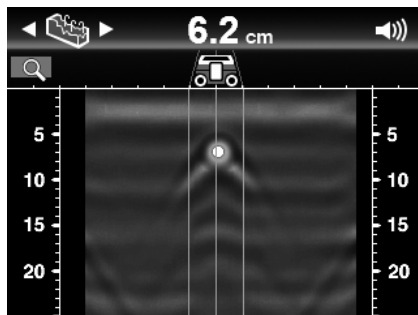


LƯU Ý

- Trong quá trình vận hành, cẩn thận không để bánh xe cách xa bề mặt đang quét.
- Di chuyển từ từ máy quét. Nếu di chuyển quá nhanh, sẽ hiển thị thông báo lỗi cho biết vận hành quét không khả dụng.
- Sau khi phát hiện vật thể, không nhả máy quét khỏi bề mặt được quét cho đến khi hoàn tất quá trình đánh dấu. Nếu nhả máy quét, vận hành quét sẽ bị ngừng.
- Trong khi quét, nếu máy quét vẫn ở trạng thái nghỉ trong 10 giây trở lên, vận hành quét sẽ ngừng.
- Khi bắt đầu quét từ bên phải ở phía trước vật thể bị lấp, kết quả quét có thể không hiển thị đúng. Nếu kết quả quét không đạt được như ước tính, hãy thay đổi vị trí bắt đầu quét một chút.
- Để thử quét lại, hãy nhấn nút áp dụng (⊙) để xóa màn hình kết quả quét.

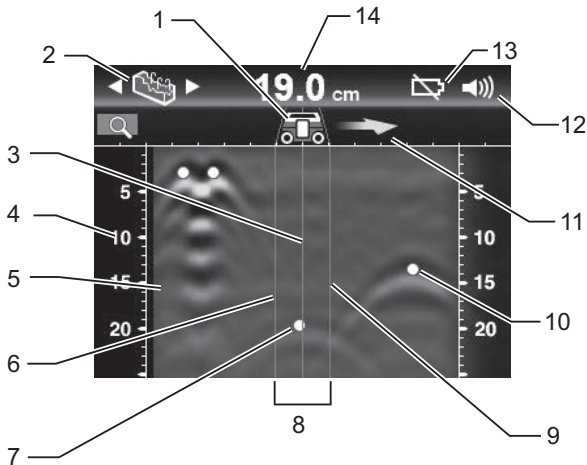
Sử Dụng Máy Quét Âm Trường

3. Kết quả quét bằng ra-đa sẽ được hiển thị trên màn hình.

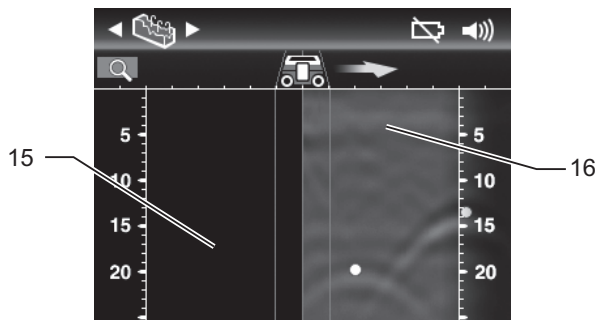


Màn hình kết quả quét

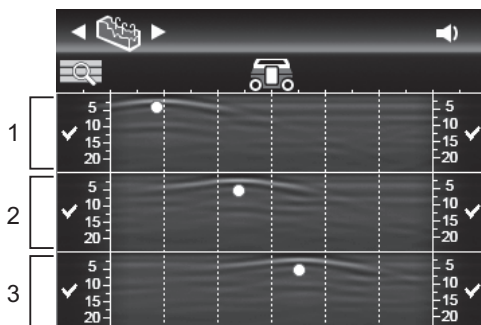
Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)



1. Trạng thái hoạt động của cảm biến
2. Bối cảnh
3. Đường trung tâm của cảm biến
4. Dấu chỉ mức độ sâu
5. Vùng thực hiện quét
6. Đường cạnh trái của cảm biến (Tượng trưng cho cạnh trái của máy quét)
7. Dấu phát hiện vật thể bị lấp (Bên trong vùng cảm biến) [Nhấp nháy màu đỏ tại ● màu vàng]
8. Vùng cảm biến
9. Đường cạnh phải của cảm biến (Tượng trưng cho cạnh phải của máy quét)
10. Dấu phát hiện vật thể bị lấp (Bên ngoài vùng cảm biến) [● màu vàng]
11. Mũi tên hướng dẫn vận hành
12. Bật/tắt âm thanh báo hiệu
13. Dấu thay pin
14. Độ sâu của vật thể bị lấp
15. Khu vực chưa được quét
16. Khu vực đã được quét



Multi Detection (Phát Hiện Nhiều Vật Thể)



1. Đường 1 (kết quả quét)
2. Đường 2 (kết quả quét)
3. Đường 3 (kết quả quét)

Sử Dụng Máy Quét Âm Tường

Dạng sóng

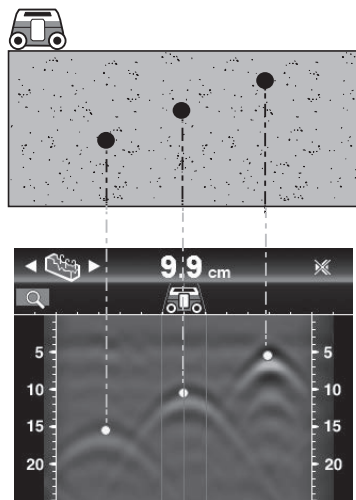
Dạng sóng sẽ được hiển thị khi quét các vật thể bị lấp (thanh sắt, v.v.) trong bê tông.

Dấu phát hiện vật thể bị lấp sẽ được hiển thị tại các điểm tương ứng với vị trí của các thanh sắt, v.v. (*)

Âm thanh báo hiệu là tiếng bíp khi có bất kỳ dấu phát hiện vật thể bị lấp nào trong vùng cảm biến.

(*) Dấu phát hiện vật thể bị lấp có thể không hiển thị tùy thuộc vào vật thể bị lấp và tình trạng hoặc cấu trúc bên trong của bức tường được quét.

Trong trường hợp đó, hãy ước tính vị trí chính xác từ dạng sóng trong ảnh.



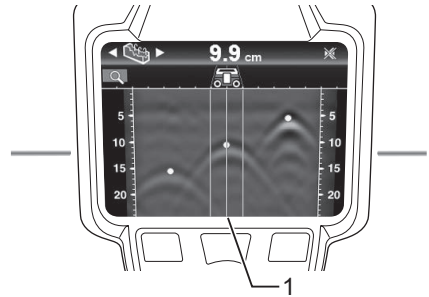
CẢNH BÁO

Trước khi khoan, cưa hoặc đi vào tường, hãy tự bảo vệ mình khỏi các mối nguy hiểm bằng cách tham khảo các nguồn thông tin khác. Các điều kiện môi trường xung quanh hoặc vật liệu của tường có thể ảnh hưởng đến kết quả đo đạc, nên vẫn có thể có nguy hiểm dù chỉ báo không chỉ ra vật thể trong phạm vi cảm biến (không có tín hiệu âm thanh hoặc tiếng bíp và **dấu phát hiện vật thể bị lấp**).

Đánh dấu vị trí của các vật thể bị lấp

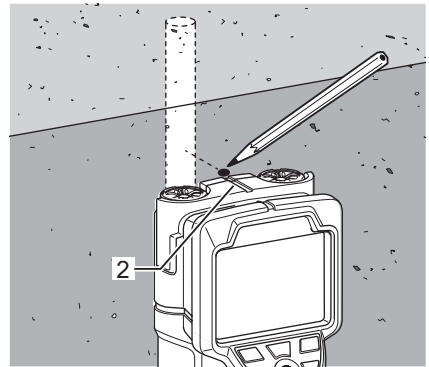
Đánh dấu bằng đường trung tâm của cảm biến

1. Di chuyển máy quét đến vị trí dấu phát hiện vật thể bị lấp trên màn hình thẳng hàng với đường trung tâm của cảm biến.



1. Đường trung tâm của cảm biến

2. Đánh dấu tại phần lõm ở trung tâm cạnh trên của máy quét.
Dấu tượng trưng cho trung tâm của vật thể bị lấp.



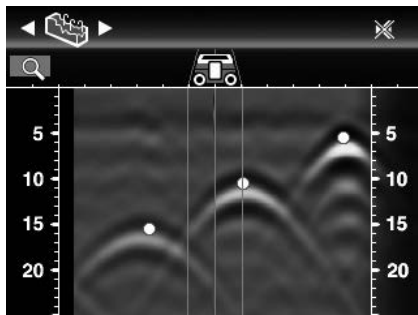
2. Phần lõm

Sử Dụng Máy Quét Âm Trường

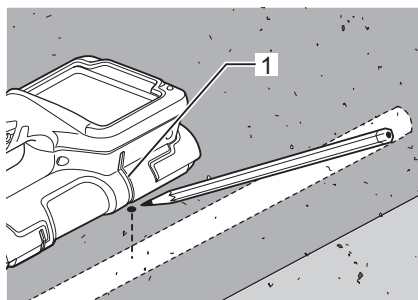
Đánh dấu bằng đường cạnh phải (trái) của cảm biến

1. Di chuyển máy quét đến vị trí trung tâm của dấu phát hiện thanh sắt thẳng hàng với đường cạnh phải của cảm biến.

* Các đường cạnh phải và trái của cảm biến trên màn hình tượng trưng cho cả hai đường cạnh phải và trái của máy quét.



2. Đánh dấu tại phần lõm trên cạnh phải của máy quét. Dấu tượng trưng cho trung tâm của vật thể bị lắp.



1. Phần lõm

Tắt

Nhấn và giữ nút nguồn (⏻).

Màn hình kết thúc sẽ hiển thị và sau vài giây, nguồn sẽ tắt.

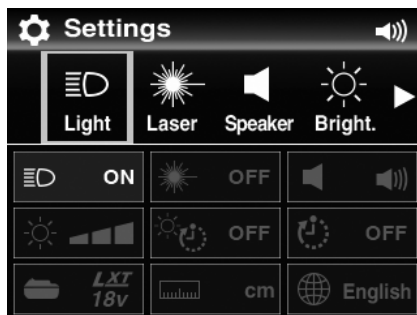
LƯU Ý

- Không tháo pin cho đến khi màn hình kết thúc tắt.

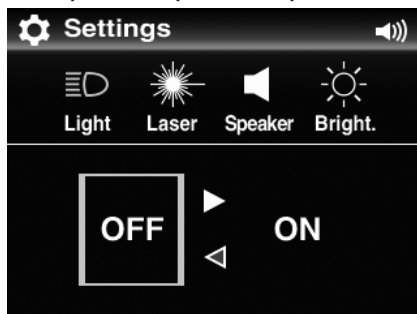
Cài đặt

Thay đổi cài đặt

1. Nhấn nút cài đặt (⚙️).
Màn hình cài đặt sẽ được hiển thị.
2. Nhấn nút bên trái (◀️) hoặc nút bên phải (▶️) để di chuyển lựa chọn đến mục cài đặt mà bạn muốn thực hiện thay đổi.



3. Nhấn nút áp dụng (⏏️).
Các tùy chọn cài đặt cho mục mà bạn đã chọn sẽ được hiển thị.
4. Nhấn nút bên trái (◀️) hoặc nút phải (▶️) để chọn tùy chọn cài đặt mong muốn.
Tùy chọn cài đặt mà bạn đã chọn sẽ được thiết lập.



5. Nhấn nút áp dụng (⏏️).
Màn hình trở lại màn hình cài đặt.

Để thoát khỏi màn hình cài đặt để quay lại màn hình trước đó, hãy nhấn nút cài đặt (⚙️).

LƯU Ý

- Nếu tháo pin khi màn hình cài đặt hiển thị, thì các thay đổi về cài đặt sẽ không được thể hiện.
Không tháo pin cho đến khi màn hình kết thúc tắt bằng cách nhấn nút nguồn.

Cài đặt

Danh sách các cài đặt

Biểu tượng cài đặt	Mô tả	Tùy chọn cài đặt	Cài đặt gốc mặc định
Light (Đèn) 	Chọn “ON (BẬT)” hoặc “OFF (TẮT)” đèn để nhìn thấy được bề mặt cần quét ở những nơi tối.	ON (BẬT) OFF (TẮT)	ON (BẬT)
Laser (Laze) 	Chọn “ON (BẬT)” hoặc “OFF (TẮT)” tia laze để xem “các đường cạnh phải và trái của cảm biến” được bố trí ở bên phải và bên trái của cảm biến trên bề mặt quét của cảm biến. (Xem trang 48.)	ON (BẬT) OFF (TẮT)	ON (BẬT)
Speaker (Loa) 	Điều chỉnh âm lượng của âm thanh báo hiệu phát ra khi bật nút vận hành hoặc khi phát hiện một vật thể trong vùng cảm biến của máy quét.	 (Tắt)  (Thấp)  (Cao)	 (Cao)
Bright. (Độ sáng) 	Điều chỉnh độ sáng của đèn nền màn hình.	 (Thấp)  (Trung bình)  (Cao)	 (Trung bình)
Sleep (Nghỉ) 	Đặt khoảng thời gian chạy trước đèn nền màn hình, laze dẫn hướng và đèn sẽ tắt khi bật máy quét và không có hoạt động nào sẽ diễn ra.	OFF (TẮT)(*1) 10 sec. (10 giây) 20 sec. (20 giây) 30 sec. (30 giây) 60 sec. (60 giây) 120 sec. (120 giây) 240 sec. (240 giây)	240 sec. (240 giây)
Off Timer (Hẹn Giờ Tắt) 	Đặt thời gian để máy quét tự động tắt khi không có thao tác nào được thực hiện trong khi bật nguồn.	OFF (TẮT)(*2) 1 min. (1 phút) 3 min. (3 phút) 5 min. (5 phút) 10 min. (10 phút)	5 min. (5 phút)

Cài đặt

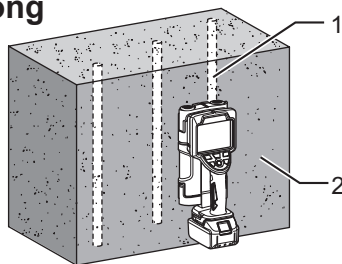
Biểu tượng cài đặt	Mô tả	Tùy chọn cài đặt	Cài đặt gốc mặc định
Battery (Pin) 	Thiết đặt điện áp của pin được sử dụng để báo cáo nhu cầu cần thay pin vào thời điểm phù hợp.	14,4 V 18 V	18 V
Unit (Đơn vị) 	Chọn đơn vị đo cho độ sâu của vật thể bị lấp.	cm inch Decimal (inch Số thập phân) inch Fractional (inch Phân số)	cm
Lang. (Ngôn ngữ) 	Chọn ngôn ngữ sử dụng trên màn hình.	English (Tiếng Anh) Deutsch (Đức) Français (Pháp) Italiano (Ý) Español (Tây Ban Nha) Nederlands (Hà Lan) Português (Bồ Đào Nha) Русский (Nga)	English (Tiếng Anh)

*1: Luôn bật khi chọn “OFF (TẮT)”.

*2: Không tự động tắt khi chọn “OFF (TẮT)”.

Tìm kiếm các thanh sắt trong bê tông

- Chế độ quét: Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)
- Bối cảnh: Dry Concrete (Bê Tông Khô)

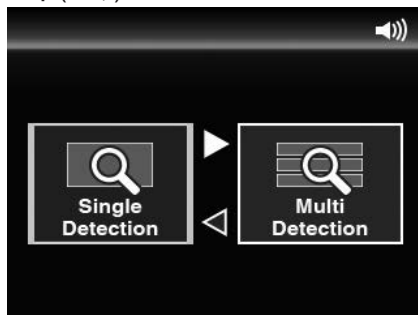


1. Thanh sắt
2. Bê tông

1. Bật máy quét.

Nếu đã bật máy quét, hãy nhấn nút chế độ (🔍).

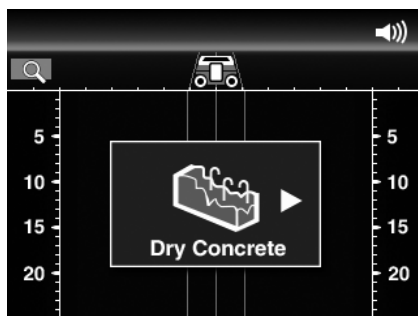
2. Chọn chế độ quét “Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)” và nhấn nút áp dụng (⏏).



3. Chọn bối cảnh “Dry Concrete (Bê Tông Khô)” và nhấn nút áp dụng (⏏).

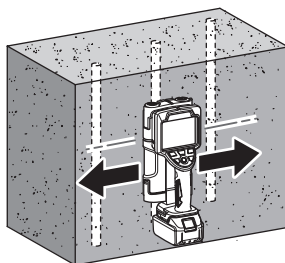
LƯU Ý

- Để bắt đầu vận hành quét, hãy đợi mũi tên hướng dẫn vận hành hiển thị.

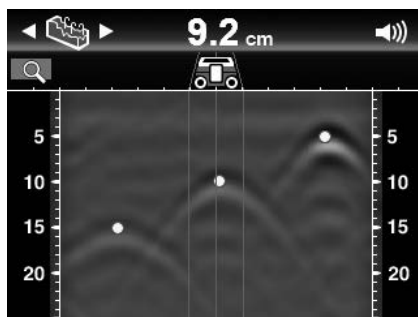


Vận hành

4. Căn chỉnh laze dẫn hướng thẳng hàng (các đường cạnh phải và trái của cảm biến) với đường dự định quét, sau đó áp máy quét lên bề mặt bê tông.
5. Di chuyển từ từ máy quét từ bên này sang bên kia.



6. Kết quả quét sẽ được hiển thị trên màn hình.

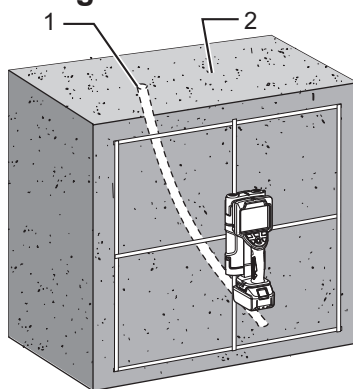


7. Đánh dấu tại các vị trí phát hiện được thanh sắt. (Xem trang 31.)

Tìm kiếm ống nhựa đi dây trong bê tông

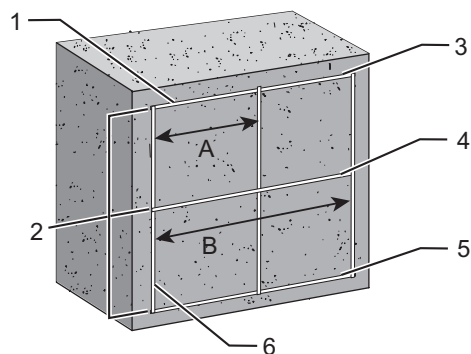
- Chế độ quét: Multi Detection (Phát Hiện Nhiều Vật Thể) (*)
- Bối cảnh: Dry Concrete (Bê Tông Khô)

(*) Đối với các ống nhựa đi dây, thường uốn khúc không giống như các thanh sắt, nên sử dụng chế độ Multi Detection (Phát Hiện Nhiều Vật Thể) để có thể quét ba đường.



1. Ống nhựa
2. Bê tông

1. Đặt băng dính giấy lên bề mặt bê tông để hiển thị các đường quét theo hình vuông 60 cm (23 5/8").



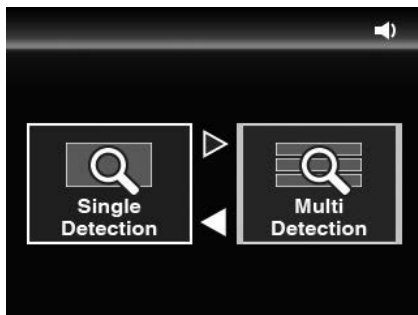
1. Băng dính giấy
 2. Ba đường để quét
 3. Đường trên
 4. Đường giữa
 5. Đường dưới
 6. Đường bắt đầu vận hành
- A: 30 cm (11 13/16")
B: 60 cm (23 5/8")

2. Bật máy quét.

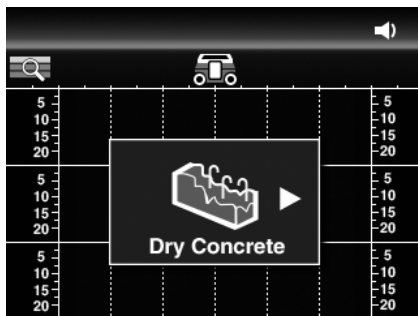
Nếu đã bật máy quét, hãy nhấn nút chế độ (🔍).

Vận hành

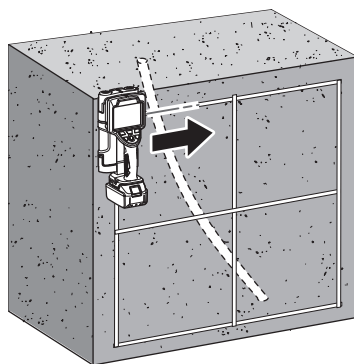
3. Chọn chế độ quét “Multi Detection (Phát Hiện Nhiều Vật Thể)” và nhấn nút áp dụng (⊙).



4. Chọn chế độ quét “Dry Concrete (Bê Tông Khô)” và nhấn nút áp dụng (⊙).



5. Căn chỉnh laze dẫn hướng thẳng hàng (các đường cạnh phải và trái của cảm biến) với đường băng dính giấy phía trên, sau đó từ từ di chuyển máy quét trên đường này.



6. Kết quả quét sẽ được hiển thị trên màn hình. Khi nhả máy quét khỏi bề mặt bê tông, các kết quả quét của “đường ở trên” sẽ được hiển thị trong đường 1.



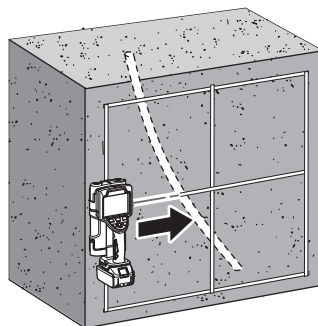
*Nếu nhấn nút áp dụng, quá trình quét của đường 1 sẽ trở lại như cũ để bạn có thể bắt đầu lại quá trình quét.

Vận hành

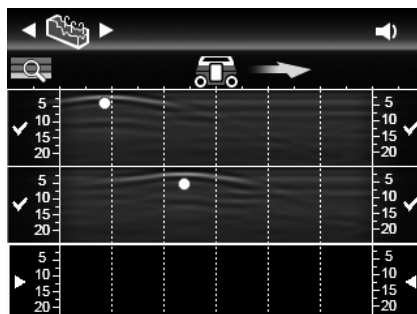
7. Căn chỉnh laze dẫn hướng thẳng hàng (các đường cạnh phải và trái của cảm biến) với đường băng dính giấy ở giữa, sau đó từ từ di chuyển máy quét trên đường này.

LƯU Ý

- Bắt đầu quét lên đường băng dính giấy theo chiều dọc sao cho vị trí bắt đầu quét có thể thẳng hàng với vị trí của đường ở trên.



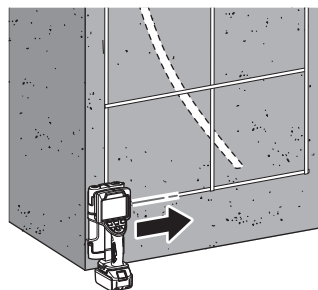
8. Kết quả quét sẽ được hiển thị trên màn hình. Khi nhả máy quét khỏi bề mặt bê tông, các kết quả quét của “đường ở giữa” sẽ được hiển thị trong đường 2.



9. Căn chỉnh laze dẫn hướng thẳng hàng (các đường cạnh phải và trái của cảm biến) với đường băng dính giấy phía dưới, sau đó từ từ di chuyển máy quét trên đường này.

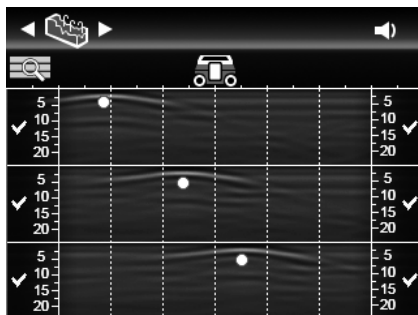
LƯU Ý

- Bắt đầu quét lên đường băng dính giấy theo chiều dọc sao cho vị trí bắt đầu quét có thể thẳng hàng với vị trí của đường ở trên.



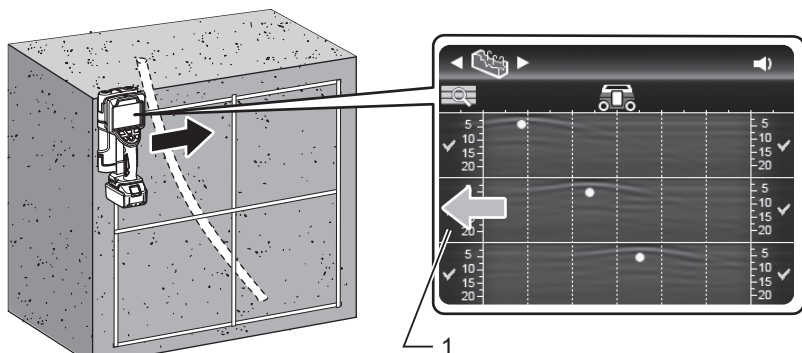
10. Kết quả quét sẽ được hiển thị trên màn hình. Khi nhả máy quét khỏi bề mặt bê tông, các kết quả quét của “đường ở dưới” sẽ được hiển thị trong đường 3.

- Các ống nhựa, trong nhiều trường hợp thường không thẳng mà sẽ uốn khúc. Chúng thường cho kết quả quét ở dưới dạng các dấu nằm ở các vị trí và độ sâu khác nhau tùy thuộc vào từng đường.



11. Bạn có thể kiểm tra lại kết quả quét và vị trí của các vật thể bị lấp nếu di chuyển máy quét lại lần nữa từ vị trí bắt đầu vận hành quét.

- Màn hình (ba đường) sẽ cuộn từng bước theo chuyển động của máy quét.

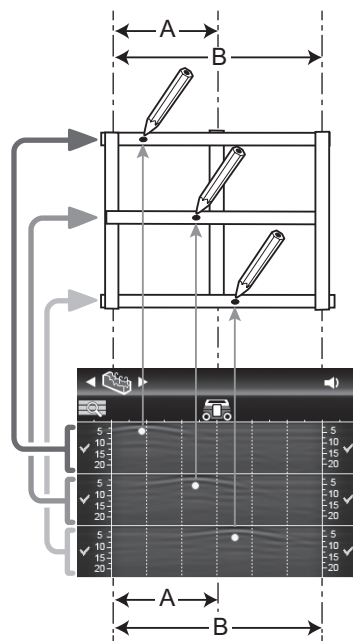


- Màn hình kết quả quét sẽ cuộn theo hướng mũi tên nếu di chuyển máy quét như hình bên trái.

LƯU Ý

- Khi kiểm tra kết quả quét, hãy áp máy quét vào chỗ đó với vị trí bắt đầu thực hiện quét. Nếu căn chỉnh lệch vị trí bắt đầu, sẽ không thể kiểm tra được vị trí chính xác.

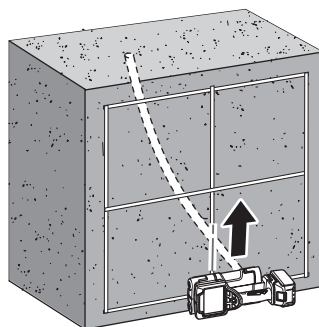
12. Đánh dấu tại các vị trí ống nhựa phát hiện được.



A: 30 cm (11 13/16")

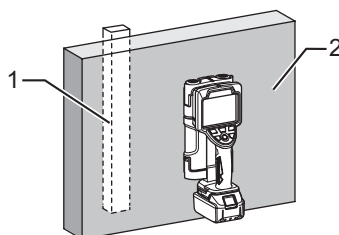
B: 60 cm (23 5/8")

*Điều này sẽ giúp bạn xác định vị trí của vật thể bị lấp dễ dàng hơn nếu bạn cũng quét theo chiều dọc bằng máy quét được đặt vuông góc với bề mặt quét.



Tìm kiếm trụ phía sau tấm thạch cao

- Chế độ quét: Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)
- Bối cảnh: Partition (Vách ngăn)

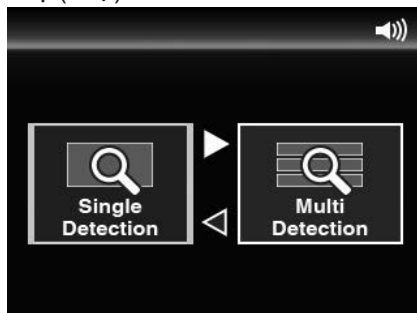


1. Trụ
2. Tấm thạch cao

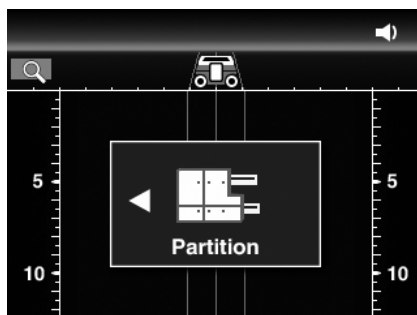
1. Bật máy quét.

Nếu đã bật máy quét, hãy nhấn nút chế độ (🔍).

2. Chọn chế độ quét “Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)” và nhấn nút áp dụng (⊙).



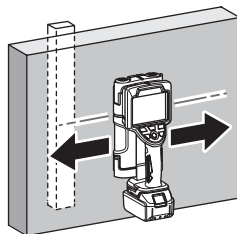
3. Chọn chế độ quét “Partition (Vách ngăn)” và nhấn nút áp dụng (⊙).



4. Căn chỉnh laze dẫn hướng thẳng hàng (các đường cạnh phải và trái của cảm biến) với vị trí dự định quét, sau đó áp máy quét vào tấm thạch cao.

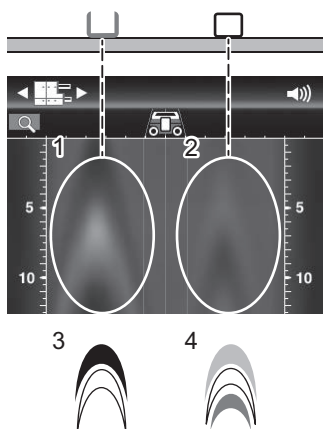
Vận hành

5. Di chuyển từ từ máy quét từ bên này sang bên kia bề mặt vách ngăn.



6. Kết quả quét sẽ được hiển thị trên màn hình.

- Hệ khung giàn nhẹ và cột trụ gỗ ở sau tấm thạch cao đều xuất hiện dưới dạng sóng như hình dưới đây. Ước tính vị trí của các vật thể thông qua các đặc điểm và vị trí của dạng sóng.



- Hệ khung giàn nhẹ
- Cột trụ gỗ
- Hình <Hệ khung giàn nhẹ> đồ họa đặc trưng
- Hình <Cột trụ gỗ> đồ họa đặc trưng

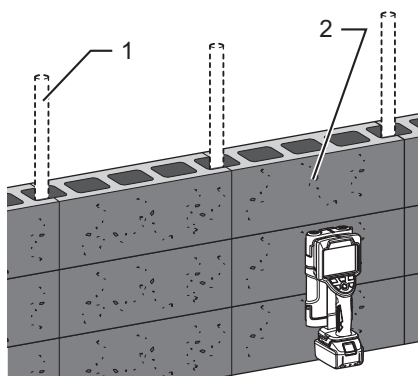
7. Đánh dấu tại các vị trí phát hiện trụ.

LƯU Ý

- Khi vừa khởi động máy quét việc phát hiện có thể không được ổn định. Để có thể phát hiện ổn định các vật thể bị lấp, hãy đợi vài phút, trước khi bắt đầu vận hành quét. Xác nhận kết quả quét sau vài lần quét.
- Tùy thuộc vào môi trường phát hiện hoặc vật liệu của các vật thể ở sau tấm thạch cao, có thể khó nhìn thấy các dạng sóng. Ngoài kết quả quét, hãy xem các thông tin khác như bản vẽ kiến trúc.

Tìm kiếm các thanh sắt trong tường rào

- Chế độ quét: Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)
- Bối cảnh: Radar View (Chế Độ Xem Ra-đa)

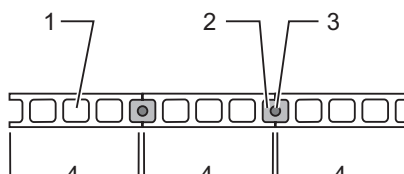


1. Thanh sắt
2. Tường rào

Tường rào

Tường rào thường có cấu trúc như hình bên phải.

Các thanh sắt được đặt giữa các khối tường, và vữa được lấp đầy xung quanh mỗi thanh sắt.



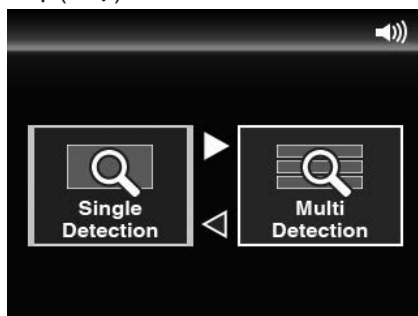
1. Ô rỗng
2. Vữa
3. Thanh sắt
4. Khối tường

Trong ví dụ này, hãy sử dụng bối cảnh “Radar View (Chế Độ Xem Ra-đa)” để có thể phát hiện cả thanh sắt và các ô rỗng trong khối tường.

1. Bật máy quét.

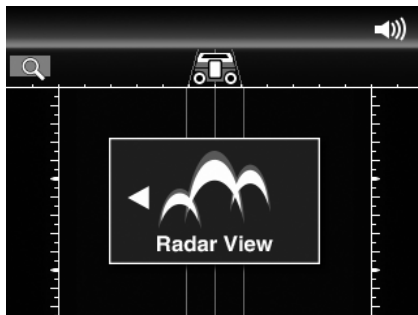
Nếu đã bật máy quét, hãy nhấn nút chế độ (🔍).

2. Chọn chế độ quét “Single Detection (Phát Hiện Một Vật Thể)” và nhấn nút áp dụng (⦿).

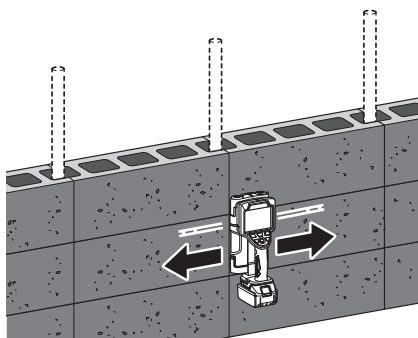


Vận hành

3. Chọn chế độ quét “Radar View (Chế Độ Xem Ra-đa)” và nhấn nút áp dụng (⊙).



4. Di chuyển từ từ máy quét từ bên này sang bên kia bề mặt của tường rào.



Vận hành

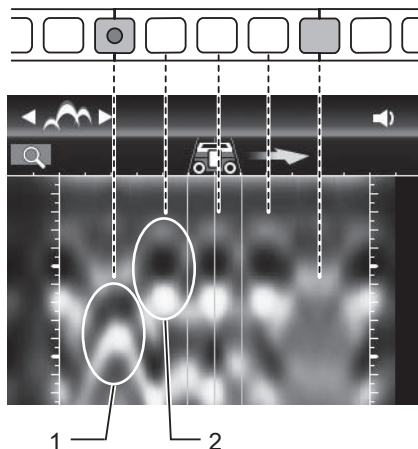
5. Kết quả quét sẽ được hiển thị trên màn hình.
Các thanh sắt và ô rỗng bị lấp đều sẽ xuất hiện dưới dạng sóng như hình bên phải.
Ước tính vị trí của các thanh sắt thông qua các đặc điểm và vị trí của dạng sóng.

Thanh sắt:

Dạng sóng xuất hiện ở các vị trí sâu hơn so với bề mặt quét.

Ô rỗng trong khối tường:

Dạng sóng xuất hiện ở các vị trí nông hơn so với bề mặt quét.



1. Thanh sắt
2. Ô rỗng trong khối tường



Hình đồ họa thanh sắt được hiển thị theo đặc điểm



Hình đồ họa ô rỗng trong khối tường được hiển thị theo đặc điểm

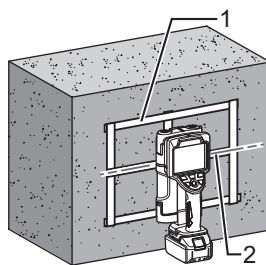
Để quét tốt hơn

Trước khi thực hiện vận hành quét

- Hãy loại bỏ bụi bẩn hoặc bột sắt, nếu có, trên bề mặt cần quét.
- Quá trình quét không thể được thực hiện chính xác nếu bề mặt được quét ướt. Đảm bảo bề mặt khô ráo.
- Nếu bề mặt được quét có những chỗ nhô lên lớn, các chỗ này có thể cản trở hoạt động quét của máy quét.

Để quét chính xác hơn

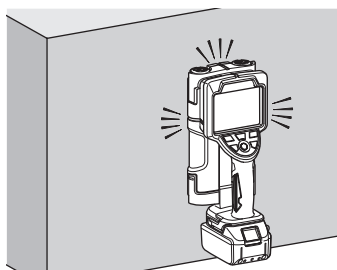
- Ví dụ, nếu sử dụng băng dính giấy hoặc những công cụ tương tự trên đường quét, nó sẽ đóng vai trò là công cụ hỗ trợ quét, bằng cách tạo thành dấu dẫn hướng để giúp di chuyển máy quét chính xác hơn hoặc tạo thành dấu dẫn hướng khi đánh dấu các vị trí ước tính của vật thể bị lấp.
- Laze dẫn hướng phát sáng giúp bạn quét chính xác bằng cách tạo thành dấu dẫn hướng để có thể di chuyển thẳng máy quét.



1. Băng dính giấy
2. Laze dẫn hướng

Vận hành ở những nơi tối

Bật đèn khi quét ở những nơi tối.

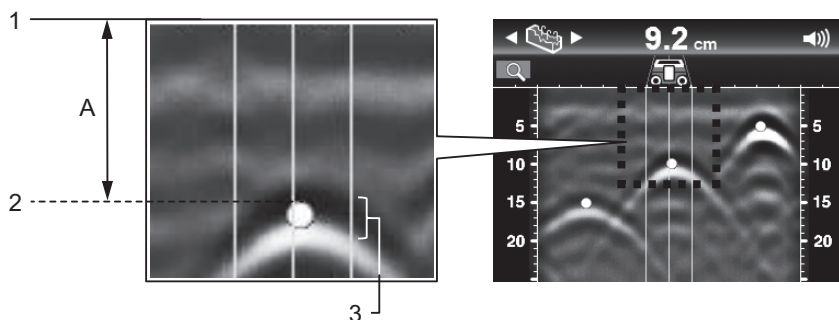


Vận hành

Vị trí của vật thể bị lấp

Đỉnh của dạng sóng dạng parabol tương trưng cho bề mặt của vật thể bị lấp.

Khi đặt bối cảnh thành “Dry Concrete (Bê Tông Khô)” hoặc là “Wet Concrete (Bê Tông Ướt)”, tất cả dấu phát hiện vật thể bị lấp sẽ xuất hiện với cùng một kích thước bất kể chiều rộng của mỗi vật thể bị lấp là như thế nào.

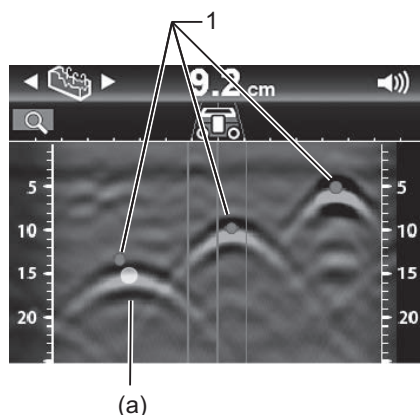


Các dấu phát hiện vật thể bị lấp có thể xuất hiện ở các vị trí lệch do ảnh hưởng của các vùng rỗ hoặc các vùng không đều khác trong bê tông.

Trong trường hợp đó, hãy ước tính vị trí chính xác từ dạng sóng trong ảnh.

Trong ảnh như trong ví dụ bên phải, điểm (a) là vị trí chính xác.

Khi dấu màu vàng cũng không xuất hiện, có thể ước tính từ hình ảnh.

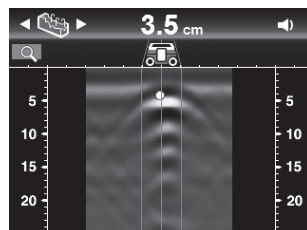
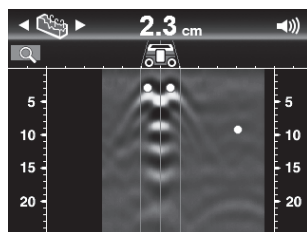


1. Dấu phát hiện vật thể bị lấp

Vận hành

Khi phát hiện vật thể bị lấp

Khi các vật thể bị lấp nằm liền kề nhau, chúng có thể không hiển thị dưới dạng các vật thể riêng lẻ độc lập.

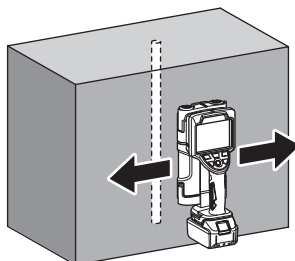


LƯU Ý

- Trong trường hợp lựa chọn vị trí đào hoặc khoan, hãy để vị trí bắt đầu quét cách vị trí cần dò tìm phát hiện một khoảng thích hợp.

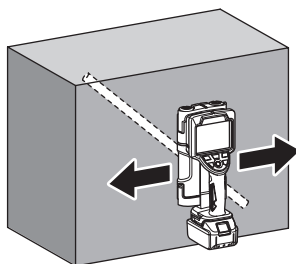
Hướng quét

Độ chính xác khi phát hiện sẽ đạt mức cao nhất nếu vật thể bị lấp và máy quét nằm song song nhau.

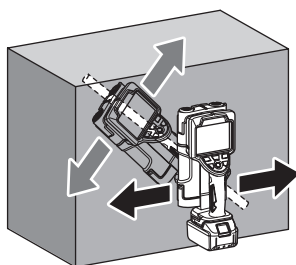


Vận hành

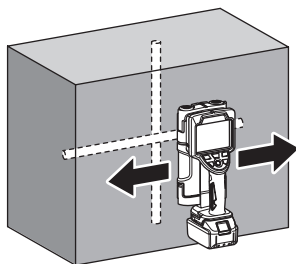
Không thể quét chính xác khi vật thể bị lấp và máy quét không nằm song song nhau.



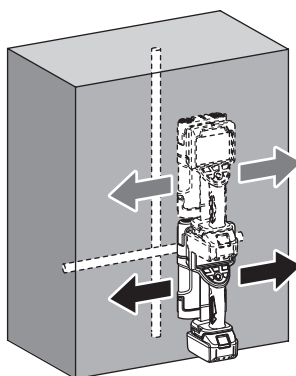
Khi không biết các thanh sắt được đặt trong bê tông như thế nào, hãy quét theo nhiều hướng.



Không thể quét chính xác khi vật thể bị lấp nằm ngay trước máy quét và song song với hướng quét.

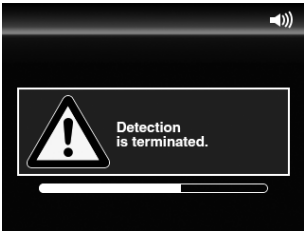


Trong trường hợp đó, hãy quét tại nhiều vị trí.



Chức năng bảo vệ máy quét và pin

Khi đang sử dụng máy quét, nếu bất kỳ chức năng bảo vệ nào sau đây được kích hoạt, màn hình lỗi như hình ở bên phải sẽ được hiển thị. Điều này là do chức năng bảo vệ và không phải dấu hiệu sản phẩm bị trục trặc.

Chức năng bảo vệ	Màn hình báo lỗi
- Lỗi nhiệt độ (cao/thấp) Nếu máy quét nóng (lạnh), khi đó sẽ không thể quét chính xác, thông báo hiển thị bên phải xuất hiện và máy quét buộc phải tắt. - Hãy bật nguồn dưới môi trường nhiệt độ trong phạm vi thông số kỹ thuật của máy quét.	
- Lỗi nhiệt độ (thay đổi đột ngột) Nếu máy quét bị thay đổi nhiệt độ đột ngột, khi đó sẽ không thể quét chính xác, thông báo hiển thị bên phải xuất hiện và máy quét buộc phải tắt. - Hãy bật nguồn dưới môi trường nhiệt độ trong phạm vi thông số kỹ thuật của máy quét.	
Lỗi bên trong Nếu máy quét phát hiện lỗi xử lý bên trong, khi đó sẽ không thể quét chính xác, thông báo hiển thị ở bên phải xuất hiện và máy quét buộc phải tắt. *Nếu màn hình này hiển thị, hãy liên hệ với đại lý hoặc văn phòng bán hàng của Makita để yêu cầu sửa chữa.	
Chức năng chống trượt bánh xe Nếu có lỗi phát hiện bánh xe quay, khi đó sẽ không thể quét chính xác, thông báo hiển thị bên phải xuất hiện và nhắc bạn điều chỉnh vận hành.	

Hệ Thống Bảo Vệ

- Chức năng bảo vệ khi vượt quá tốc độ
Khi vận hành quá nhanh, bạn sẽ không thể quét chính xác, thông báo hiển thị bên phải xuất hiện và nhắc bạn điều chỉnh vận hành.



CẢNH BÁO

Luôn nhớ phải tắt dụng cụ và tháo hộp pin trước khi thử thực hiện kiểm tra hoặc bảo trì.

Bảo dưỡng sản phẩm

- Lau sạch sản phẩm bằng miếng vải khô hoặc miếng vải với chất tẩy rửa trung tính pha loãng.

LƯU Ý

- **Không được rửa sản phẩm bằng nước.**
Khi nước lọt vào bên trong sản phẩm có thể gây ra trục trặc.
- **Không được sử dụng xăng, dung môi cao su, dung môi pha sơn, cồn hoặc các loại tương tự.** Điều này có thể dẫn đến tình trạng đổi màu, biến dạng hoặc nứt.

Để đảm bảo ĐỘ AN TOÀN và ĐỘ TIN CẬY của sản phẩm, việc sửa chữa hoặc bất cứ việc bảo trì, điều chỉnh nào đều phải được thực hiện bởi các Trung tâm Dịch vụ Nhà máy hoặc Trung tâm được Makita Ủy quyền và luôn sử dụng các phụ tùng thiết bị thay thế của Makita.

ENGLISH

EU Declaration of Conformity

We as the manufacturers: **Makita Europe N.V.**, Business address: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, BELGIUM**. Authorize **Hiroshi Tsujimura** for the compilation of the technical file and declare under our sole responsibility that the product(s); Designation: **Rechargeable Wall Scanner**. Designation of Type(s): **DWD181**. Fulfills all the relevant provisions of **2014/53/EU** and also fulfills all the relevant provisions of the following EC/EU Directives: **2011/65/EU**.

EU type-examination for **2014/53/EU**; Notified Body: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Germany**. Identification number: **0123**. Certificate number: **TPS-RED500184 i01**, and are manufactured in accordance with the following Harmonised Standards: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Place of declaration: **Kortenberg, Belgium**. Responsible person: **Hiroshi Tsujimura, Director - Makita Europe N.V.** (date and signature on the last page)

FRANÇAIS

Déclaration de conformité UE

Nous, **Makita Europe N.V.**, en tant que fabricant, ayant pour adresse commerciale : **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgique**, autorisons **Hiroshi Tsujimura** à compiler le fichier technique et déclarons sous notre entière responsabilité que le produit ; désignation : **Scanner mural sans fil**, désignation de type : **DWD181**, satisfait toutes les dispositions pertinentes de **2014/53/EU** et satisfait également toutes les dispositions pertinentes des directives CE/UE suivantes : **2011/65/EU**.

Examen de type UE pour **2014/53/EU** ; organisme notifié : **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Allemagne**. Numéro d'identification : **0123**, numéro de certificat : **TPS-RED500184 i01** et est fabriqué conformément aux normes standardisées suivantes : **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Lieu de la déclaration : **Kortenberg, Belgique**. Responsable : **Hiroshi Tsujimura, Directeur – Makita Europe N.V.** (date et signature sur la dernière page)

DEUTSCH

EU-Konformitätserklärung

Wir als die Hersteller: **Makita Europe N.V.**, Geschäftsadresse: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgien**. beauftragen **Hiroshi Tsujimura** mit der Zusammenstellung der technischen Dokumentation und erklären unter unserer alleinigen Verantwortung, dass das (die) Produkt(e); Bezeichnung: **Akku-Ortungsgerät**. Bezeichnung des (der) Typs (Typen): **DWD181**. alle relevanten Vorschriften von **2014/53/EU** erfüllt und außerdem alle relevanten Vorschriften der folgenden EG/EU-Richtlinien erfüllt: **2011/65/EU**.

EU-Baumusterprüfung für **2014/53/EU**; Benannte Stelle: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Deutschland**. Identifizierungsnummer: **0123**, Bescheinigungsnummern: **TPS-RED500184 i01** und im Einklang mit den folgenden harmonisierten Normen steht: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Ort der Erklärung: **Kortenberg, Belgien**. Verantwortliche Person: **Hiroshi Tsujimura, Direktor – Makita Europe N.V.** (Datum und Unterschrift auf der letzten Seite)

ITALIANO

Dichiarazione di conformità UE

In qualità di fabbricante, **Makita Europe N.V.**, con indirizzo aziendale **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgio**, autorizza **Hiroshi Tsujimura** alla compilazione della documentazione tecnica e dichiara, sotto la propria ed esclusiva responsabilità, che il prodotto o i prodotti con designazione **Rilevatore a parete ricaricabile**, e con designazione del tipo o dei tipi **DWD181**, sono conformi a tutte le disposizioni rilevanti della normativa **2014/53/EU**, e che sono, inoltre, conformi a tutte le disposizioni rilevanti delle Direttive CE/UE seguenti: **2011/65/EU**.

Esame di tipo UE per la normativa **2014/53/EU**; Ente notificato: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Germania**. Numero di identificazione: **0123**. Numeri dei certificati: **TPS-RED500184 i01** e che sono fabbricati in conformità agli Standard Armonizzati seguenti, **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Sede della dichiarazione: **Kortenberg, Belgio**. Persona responsabile: **Hiroshi Tsujimura, Direttore – Makita Europe N.V.** (data e firma sull'ultima pagina)

NEDERLANDS

EU-verklaring van conformiteit

Wij als de fabrikant: **Makita Europe N.V.**, vestigingsadres: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, België**, volmachtigen **Hiroshi Tsujimura** tot samenstelling van het technisch dossier en verklaren als enige verantwoordelijke dat het product(en), omschrijving: **Oplaadbare muurscanner**; typenummer: **DWD181**; voldoet aan alle relevante voorschriften van richtlijn **2014/53/EU** en tevens voldoet aan alle relevante voorschriften van de volgende EG/EU-richtlijnen: **2011/65/EU**.

EU type-onderzoek voor **2014/53/EU**; Verwittigde instantie: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Duitsland**, Identificatienummer: **0123**, Certificatienummer: **TPS-RED500184 i01** en is vervaardigd in overeenstemming met de volgende geharmoniseerde normen: **EN 61010-1:2010**, **EN 60825-1:2014**, **EN 62311:2008**, **EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02)**, **EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04)**, **EN 302 066 V2.1.1 (2017-01)**, **EN IEC63000:2018**.

Plaats van verklaring: **Kortenberg, België**. Verantwoordelijke persoon: **Hiroshi Tsujimura, Directeur – Makita Europe N.V.** (datum en handtekening op de laatste pagina).

ESPAÑOL

Declaración UE de conformidad

Nosotros como los fabricantes: **Makita Europe N.V.**, Dirección comercial: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Bélgica**. Autorizamos a **Hiroshi Tsujimura** para la compilación del archivo técnico y declaramos ante nuestra sola responsabilidad que el(los) producto(s); Designación: **Escáner de Pared Recargable**. Designación de tipo(s): **DWD181**. Cumple todas las provisiones pertinentes de **2014/53/EU** y también cumple con todas las provisiones pertinentes de las Directivas CE/UE siguientes: **2011/65/EU**.

Examen tipo UE para **2014/53/EU**; Organismo facultativo: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Alemania**, Número de identificación: **0123**, Números de certificado: **TPS-RED500184 i01** y está fabricado de acuerdo con los estándares unificados siguientes: **EN 61010-1:2010**, **EN 60825-1:2014**, **EN 62311:2008**, **EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02)**, **EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04)**, **EN 302 066 V2.1.1 (2017-01)**, **EN IEC63000:2018**.

Lugar de la declaración: **Kortenberg, Bélgica**. Persona responsable: **Hiroshi Tsujimura, Director – Makita Europe N.V.** (fecha y firma en la última página)

PORTUGUÊS

Declaração de conformidade da UE

A empresa, na qualidade de fabricante: **Makita Europe N.V.**, Endereço comercial: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Bélgica**. Autorizamos **Hiroshi Tsujimura** a realizar a compilação do ficheiro técnico e declaramos, ao abrigo da nossa própria responsabilidade, que o(s) produto(s); Designação: **Detetor de Materiais a Bateria**. Designação de tipo(s): **DWD181**. Cumpre todas as indicações relevantes da **2014/53/EU** cumprindo ainda todas as indicações relevantes das seguintes diretivas da CE/UE: **2011/65/EU**.

Tipo de exame da UE para **2014/53/EU**; Organismo notificado: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Alemanha**, Número de identificação: **0123**, Números de certificado: **TPS-RED500184 i01** e são fabricados de acordo com as seguintes Normas Harmonizadas: **EN 61010-1:2010**, **EN 60825-1:2014**, **EN 62311:2008**, **EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02)**, **EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04)**, **EN 302 066 V2.1.1 (2017-01)**, **EN IEC63000:2018**.

Local da declaração: **Kortenberg, Bélgica**. Pessoa responsável: **Hiroshi Tsujimura, Diretor – Makita Europe N.V.** (data e assinatura na última página)

DANSK

EU konformitetserklæring

Vi som producenter: **Makita Europe N.V.**, Forretningsadresse: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgien**, autoriserer **Hiroshi Tsujimura** til kompilationen af den tekniske fil og erklærer, under vores eneansvar, at produktet (produkterne), Betegnelse: **Genopladelig vægscanner**. Betegnelse for type (typer): **DWD181**, opfylder alle de relevante betingelser for **2014/53/EU** og desuden opfylder alle de relevante betingelser i de følgende EF/EU-direktiver: **2011/65/EU**.

EU type-eksamination for **2014/53/EU**; Notificeret organisation: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Tyskland**, Identifikationsnummer: **0123**, Certificatnumre: **TPS-RED500184 i01** og er fremstillet i overensstemmelse med de følgende harmoniserede standarder: **EN 61010-1:2010**, **EN 60825-1:2014**, **EN 62311:2008**, **EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02)**, **EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04)**, **EN 302 066 V2.1.1 (2017-01)**, **EN IEC63000:2018**.

Sted for erklæring: **Kortenberg, Belgien**. Ansvarlig person: **Hiroshi Tsujimura, Direktør – Makita Europe N.V.** (dato og underskrift på den sidste side)

ΕΛΛΗΝΙΚΑ

Δήλωση Συμμόρφωσης ΕΕ

Εμείς ως οι κατασκευαστές: **Makita Europe N.V.**, Διεύθυνση επιχείρησης: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Βέλγιο**. Εξουσιοδοτούμε τον **Hiroshi Tsujimura** για τη σύνταξη του τεχνικού αρχείου και δηλώνουμε, υπό την αποκλειστική ευθύνη μας, ότι το(α) προϊόν(τα), Χαρακτηρισμός: **Επαναφορτιζόμενος ανιχνευτής τοίχου**. Χαρακτηρισμός τύπου(ων): **DWD181**. Ικανοποιεί όλες τις σχετικές διατάξεις της Οδηγίας **2014/53/EU** και επίσης ικανοποιεί όλες τις σχετικές διατάξεις των ακόλουθων Οδηγιών ΕΚ/ΕΕ: **2011/65/EU**.

Εξέταση τύπου ΕΕ για **2014/53/EU**, Κοινοποιημένος φορέας: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Γερμανία**, Αναγνωριστικός αριθμός: **0123**, Αριθμοί πιστοποιητικού: **TPS-RED500184 i01** και κατασκευάζεται σύμφωνα με τα ακόλουθα εναρμονισμένα πρότυπα: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Τόπος της δήλωσης: **Kortenberg, Βέλγιο**. Υπεύθυνος: **Hiroshi Tsujimura, Διευθυντής – Makita Europe N.V.** (ημερομηνία και υπογραφή στην τελευταία σελίδα)

TÜRKÇE

AB Uygunluk Beyanı

Üretici olarak biz, iş adresi **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belçika** olan **Makita Europe N.V.**; **Hiroshi Tsujimura**'yı teknik dosyanın hazırlanması için yetkilendiriyor ve tek sorumlu olarak Ürün Adı: **Şarjlı Duvar Tarayıcı** Model Adı: **DWD181** olan ürünün/ürünlerin **2014/53/EU**'nin ilgili tüm hükümlerinin gerekliliklerini yerine getirdiğini, ve ayrıca **2011/65/EU** AT/AB Direktiflerinin ilgili tüm hükümlerinin gerekliliklerini yerine getirdiğini beyan ediyoruz.

2014/53/EU için AB tipi inceleme; Onaylanmış Kuruluş: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Almanya**, Tanımlama numarası: **0123**, Sertifika numarası: **TPS-RED500184 i01**, ve **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018** Eşdeğer Standartlarına uygun olarak üretildiğini beyan ediyoruz.

Beyan yeri: **Kortenberg, Belçika**. Sorumlu kişi: **Hiroshi Tsujimura, Müdür – Makita Europe N.V.** (tarih ve imza son sayfada bulunmaktadır)

SVENSKA

EU-försäkran om överensstämmelse

I egenskap av tillverkare: **Makita Europe N.V.**, med företagsadress **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgien**, auktoriserar vi **Hiroshi Tsujimura** för sammanställningen av den tekniska dokumentationen och försäkrar under ansvar att produkten (eller produkterna) – Beteckning: **Uppladdningsbar regelsökmare**. Typbeteckning: **DWD181**. – uppfyller alla relevanta bestämmelser i **2014/53/EU** och även uppfyller alla relevanta bestämmelser i följande EG/EU-direktiv: **2011/65/EU**.

EU-typkontroll för **2014/53/EU**; Anmält organ: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Tyskland**, Identifieringsnummer: **0123**, Certifikatnummer: **TPS-RED500184 i01** samt är tillverkade i enlighet med följande harmoniserade standarder: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Plats för givande av försäkran: **Kortenberg, Belgien**. Ansvarig person: **Hiroshi Tsujimura, Direktör – Makita Europe N.V.** (datum och underskrift på sista sidan)

NORSK

EU-samsvarserklæring

Vi, som produsenter:

Makita Europe N.V., Forretningsadresse: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgia**

autoriserer **Hiroshi Tsujimura** til å compilere den tekniske filen og erklærer under vårt eneansvar at produktet;

Betegnelse: **Gjenoppladbar veggskanner**

Modellbetegnelse: **DWD181**

oppfyller alle relevante bestemmelser i **2014/53/EU** og at det også oppfyller alle bestemmelser i følgende EF/EU-direktiver: **2011/65/EU**.

EU-typetest for **2014/53/EU**; varslet organ: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Tyskland**, ID-nummer: **0123**, sertifikatnumre: **TPS-RED500184 i01** og er produsert i samsvar med følgende harmoniserte standarder: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Sted for erklæring: **Kortenberg, Belgia**.

Ansvarlig: **Hiroshi Tsujimura, Direktør - Makita Europe N.V.** (dato og signatur på siste side)

SUOMI

EU-vaatimusten mukaisuusvakuutus

Vastuullinen valmistaja: **Makita Europe N.V.**, yrityksen osoite: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgia**, valtuuttaa **Hiroshi Tsujimura**n kokoamaan tekniset asiakirjat ja vakuuttaa omalla vastuullaan, että tuote (tuotteet); Laitteen nimi: **Ladattava seinäskanneri**. Laitteen tyyppi (tyypit): **DWD181**, täyttää kaikki direktiivin **2014/53/EU** olennaiset vaatimukset sekä täyttää myös kaikki seuraavien EY/EU-direktiivien olennaiset vaatimukset: **2011/65/EU**.

EU-tyyppitarkastus direktiivin **2014/53/EU** mukaan; Ilmoitettu laitos: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Saksa**, Tunnistenumero: **0123**, sertifikaatin numero: **TPS-RED500184 i01** ja on valmistettu seuraavien yhdenmukaistettujen standardien mukaisesti: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Ilmoituksen antopaikka: **Kortenberg, Belgia**. Vastuunhenkilö: **Hiroshi Tsujimura, johtaja – Makita Europe N.V.** (päivämäärä ja allekirjoitus viimeisellä sivulla)

LATVIEŠU

ES atbilstības deklarācija

Ražotājs **Makita Europe N.V.**, juridiskā adrese: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Beļģija**, pilnvaro savu pārstāvi **Hiroshi Tsujimura** sagatavot tehnisko dokumentāciju un ar mūsu vienpersonisko atbildību paziņot, ka izstrādājums(-i), nosaukums: **Uzlādējams sienas skeneris**, veids(-i): **DWD181**, atbilst visiem attiecīgajiem direktīvas **2014/53/EU** noteikumiem, kā arī atbilst visiem attiecīgajiem šādu EK/ES direktīvu noteikumiem: **2011/65/EU**. ES tipa pārbaude Direktīvai **2014/53/EU**; pilnvarotā iestāde: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Vācija**, Identifikācijas numurs: **0123**, sertifikātu numuri: **TPS-RED500184 i01** un ir ražots(-i) saskaņā ar šādiem harmonizētajiem standartiem: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Deklarācijas izdošanas vieta: **Kortenberg, Beļģija**. Atbildīgā persona: **Makita Europe N.V. direktors Hiroshi Tsujimura** (datums un paraksts skatiet pēdējā lapā)

LIETUVIŲ KALBA

ES atitikties deklaracija

Mes, gamintojai **Makita Europe N.V.**, įmonės adresas: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgija**, įgaliojame **Hiroshi Tsujimura** parengti techninę bylą ir savo išskirtine atsakomybe deklaruojame, kad gaminys (-iai); žymuo: **Įkraunamas sienų skeneris**; tipo (-ų) žymuo: **DWD181**; atitinka galiojančias **2014/53/EU** nuostatas ir taip pat atitinka visas aktualias nuostatas, išdėstytas šiose EB/ES direktyvose: **2011/65/EU**.

ES tipo tyrimas pagal **2014/53/EU**. Paskelbtoji įstaiga: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Vokietija**, Identifikacinis numeris: **0123**, sertifikatų numeriai: **TPS-RED500184 i01**, pagamintas (-i) pagal toliau nurodytus darniuosius standartus: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Deklaravimo vieta: **Kortenberg, Belgija**. Atsakingasis asmuo: **Makita Europe N.V. direktorius Hiroshi Tsujimura** (data ir parašas pateikti paskutiniame puslapyje)

EESTI

EL vastavusdeklaratsioon

Meie kui tootjad: **Makita Europe N.V.**, juriidiline aadress: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgia**, volitame **Hiroshi Tsujimura** koostama tehnilist toimikut ja kinnitame oma ainuvastutusel, et toode/tooted; nimetus: **Laetav seinaskanner**; tüübi/tüüpide kood: **DWD181**; vastab/vastavad direktiivi **2014/53/EU** kõigile asjaomastele sätetele ja vastab/vastavad ka järgmistele EÜ/EL direktiivide kõigile asjaomastele sätetele: **2011/65/EU**.

EL tüübihindamine standardile **2014/53/EU**; teavitatud asutus: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Saksamaa**, Identifitseerimisnumber: **0123**; sertifikaadi numbrid: **TPS-RED500184 i01** ja on toodetud kooskõlas järgmistele ühtlustatud standardidele: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Deklareerimiskoht: **Kortenberg, Belgia**. Vastutav isik: **Hiroshi Tsujimura, direktor – Makita Europe N.V.** (kuupäev ja allkiri viimasel leheküljel)

POLSKI

Deklaracja zgodności UE

My jako producent: **Makita Europe N.V.**, adres firmy: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgia**. Upoważniamy pana **Hiroshi Tsujimura** do opracowania dokumentacji technicznej i wydania oświadczenia na naszą wyłączną odpowiedzialność, że produkt(y); Opis: **Detektor Akumulatorowy**. Oznaczenie typu (typów): **DWD181**. Spełniają wszelkie stosowne postanowienia normy **2014/53/EU** i dodatkowo spełniają wszelkie stosowne postanowienia poniższych Dyrektyw WE/UE: **2011/65/EU**.

Badanie typu UE dla dyrektywy **2014/53/EU**; Organ notyfikowany **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Niemcy**. Numer identyfikacyjny: **0123**. Numery certyfikatów: **TPS-RED500184 i01** i są produkowane zgodnie z następującymi zharmonizowanymi normami: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Miejsce złożenia deklaracji: **Kortenberg, Belgia**. Osoba odpowiedzialna: **Hiroshi Tsujimura, Dyrektor Makita Europe N.V.** (data i podpis na ostatniej stronie)

MAGYAR

EU megfelelőségi nyilatkozat

Felelős gyártóként, a **Makita Europe N.V.**, székhely címe: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgium**, feljogosítjuk **Hiroshi Tsujimura**t a műszaki dokumentáció összeállítására, és saját kizárólagos felelősségünkre kijelentjük, hogy a termék(ek); rendeltetése: **Újratölthető fali szkennerek**; típusmegnevezése: **DWD181**; megfelel a **2014/53/EU** irányelv minden vonatkozó rendelkezésének, továbbá megfelel az alábbi EK/EU irányelvek minden vonatkozó rendelkezésének: **2011/65/EU**.

EU-típusvizsgálat a **2014/53/EU** irányelvnek megfelelően; illetékes szervezet: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Németország**. Azonosítási szám: **0123**. Képesítési igazolás száma: **TPS-RED500184 i01** és gyártása az alábbi harmonizált szabványoknak: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

A nyilatkozattétel helye: **Kortenberg, Belgium**. Felelős személy: **Hiroshi Tsujimura, igazgató – Makita Europe N.V.** (datum és aláírás az utolsó lapon)

SLOVENSKY

Vyhlasenie o zhode v rámci EÚ

Naša spoločnosť, ako výrobca: **Makita Europe N.V.**, firemná adresa: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgicko**. Týmto oprávňujeme **Hiroshi Tsujimura** na zostavenie technického súboru a vyhlasujeme na našu výhradnú zodpovednosť, že výrobok(ky); Označenie: **Nabíjateľný stenový skener**. Označenie typu(ov): **DWD181**. Splňa všetky príslušné ustanovenia **2014/53/EU** a taktiež splňa všetky príslušné ustanovenia nasledujúcich smerníc ES/EÚ: **2011/65/EU**.

Skúška typu EÚ pre **2014/53/EU**; Oboznámený orgán: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Nemecko**. Identifikačné číslo: **0123**, číslo certifikátu: **TPS-RED500184 i01** a je vyrobená v súlade s nasledujúcimi harmonizovanými normami: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Miesto vyhlásenia: **Kortenberg, Belgicko**. Zodpovedná osoba: **Hiroshi Tsujimura, riaditeľ – Makita Europe N.V.** (datum a podpis sú uvedené na poslednej strane)

ČESKY

EU prohlášení o shodě

My, jako výrobci: **Makita Europe N.V.**, Adresa firmy: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgie**. Pověřujeme **Hiroshi Tsujimura** sestavením technické dokumentace a prohlašujeme na naši vlastní odpovědnost, že produkt(y); Označení: **Akumulátorový hloubkový detektor**. Typové označení: **DWD181**. Splňuje veškerá příslušná ustanovení směrnice **2014/53/EU** a také splňuje všechna související ustanovení následujících směrnic ES/EU: **2011/65/EU**.

Přezkoušení typu EU pro **2014/53/EU**; Notifikovaný orgán: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Německo**. Identifikační číslo: **0123**, Číslo certifikátu: **TPS-RED500184 i01** a je vyroben v souladu s následujícími harmonizovanými normami: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Místo prohlášení: **Kortenberg, Belgie**. Odpovědná osoba: **Hiroshi Tsujimura, ředitel – Makita Europe N.V.** (datum a podpis na poslední straně)

SLOVENSKO

EU-izjava o skladnosti

Mi, podjetje: **Makita Europe N.V.**, poslovni naslov: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgija**, ko proizvajalec pooblašamo g. **Hiroshi Tsujimura** za sestavo tehnične datoteke in na lastno odgovornost izjavljamo, da je izdelek; oznaka: **Akumulatorski detektor materialov** Oznaka vrst(e): **DWD181**. V skladu z vsemi zadevnimi določili **2014/53/EU** ter ustreza zahtevam vseh bistvenih določil naslednjih Direktiv ES/EU: **2011/65/EU**.

Pregled vrste EU za **2014/53/EU**; priglašeni organ: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Nemčija**. Identifikacijska številka: **0123**, številke certifikatov: **TPS-RED500184 i01** in je izdelan v skladu z naslednjimi harmoniziranimi standardi: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Kraj izjave: **Kortenberg, Belgija**. Odgovorna oseba: **Hiroshi Tsujimura, direktor – Makita Europe N.V.** (datum in podpis na zadnji strani)

SHQP

Deklarata e konformitetit e BE-së

Ne, si kompania prodhuese: **Makita Europe N.V.**, me adresë biznesi: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgjikë**, autorizojmë **Hiroshi Tsujimura** për përpilimin e skedarit teknik dhe deklarojmë se është përgjegjësia jonë e vetme se produkti(et); Përkufizimi: **Skaner muri i rikarikueshëm**. Përcaktimi i llojit(eve): **DWD181**, përmbush të gjitha dispozitat përkatëse të **2014/53/EU** dhe gjithashtu përmbush dispozitat përkatëse të direktivave vijuese të KE/BE: **2011/65/EU**.

Ekzaminimi i llojit të BE-së për **2014/53/EU**; Organi i njoftuar: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Gjermani**. Numri i identifikimit: **0123**, Numrat e certifikatës: **TPS-RED500184 i01** dhe prodhohet në pajtim me standardet e harmonizuara në vijim: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Vendi i deklaratës: **Kortenberg, Belgjikë**. Personi përgjegjës: **Hiroshi Tsujimura, drejtor – Makita Europe N.V.** (data dhe firma në faqen e fundit)

БЪЛГАРСКИ

ЕС декларация за съответствие

В качеството си на производител ние: **Makita Europe N.V.**, с адрес на управление: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Белгия**, упълномощаваме **Hiroshi Tsujimura** да състави техническото досие и да декларира от наше име, че продукта(ите): Наименование: **Акумулаторен стенен скенер**. Модел: **DWD181** Отговаря(т) на съответните разпоредби на **2014/53/EU** и освен това отговаря(т) на съответните разпоредби на следните ЕО/ЕС директиви: **2011/65/EU**.

ЕС изследване на типа за **2014/53/EU**; Нотифициран орган: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Германия**. Идентификационен номер: **0123**, Номер на сертификат: **TPS-RED500184 i01**. Продуктите се произвеждат в съответствие със следните хармонизирани стандарти: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Място на издаване на декларацията: **Kortenberg, Белгия** Оторизирано лице: **Hiroshi Tsujimura, Директор – Makita Europe N.V.** (дата и подпис на последната страница)

HRVATSKI

EU izjava o sukladnosti

Mi kao proizvođači: **Makita Europe N.V.**, sa sjedištem u **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgija** ovlašćujemo **Hiroshija Tsujimuru** za sastavljanje tehničke datoteke i izjavljujemo pod vlastitom isključivom odgovornošću da je proizvod(i); Oznaka: **Punjivi zidni skener**. Oznaka vrste(a): **DWD181**. Zadovoljava sve relevantne odredbe direktive **2014/53/EU** i također zadovoljava sve relevantne odredbe sljedećih direktiva EZ/EU: **2011/65/EU**.

EU vrsta-ispitivanje za **2014/53/EU**; Nadležno tijelo: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Njemačka**. Identifikacijski broj: **0123**, Brojevi certifikata: **TPS-RED500184 i01** te se proizvodi u skladu sa sljedećim usklađenim normama: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Mjesto davanja izjave: **Kortenberg, Belgija**. Odgovorna osoba: **Hiroshi Tsujimura, direktor – Makita Europe N.V.** (datum i potpis na zadnjoj stranici)

МАКЕДОНСКИ

Изјава за сообразност на ЕУ

Ние, производителите: **Makita Europe N.V.**, со деловна адреса: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Белгија**. Го овластуваме **Hiroshi Tsujimura** за составување на техничката датотека и изјавување под наша лична одговорност дека производот(-ите); Ознака: **Сиден скенер на полнење**. Ознака на тип(-ови): **DWD181**. Ги исполнува сите релевантни одредби на **2014/53/EU** и исто така ги исполнува сите релевантни одредби на следните директиви на ЕЗ/ЕУ: **2011/65/EU**.

ЕУ испитување на типот за **2014/53/EU**; Известен орган: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Германија**, Идентификациски број: **0123**, Број на сертификат: **TPS-RED500184 i01** и се произведени во согласност со следниве усогласени стандарди: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Место на давање на изјавата: **Kortenberg, Белгија**. Одговорно лице: **Hiroshi Tsujimura, Директор – Makita Europe N.V.** (датум и потпис на последната страница)

ROMÂNĂ

Declarație de conformitate UE

Noi, **Makita Europe N.V.**, cu sediul social în: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Belgia**, în calitate de producători, îl împuternicim pe **Hiroshi Tsujimura** pentru redactarea fișierului tehnic și declarăm pe proprie răspundere că produsul (produsele): Denumire: **Scanner perete reîncărcabil**. Denumirea modelului (modelelor): **DWD181**. respectă toate prevederile relevante ale directivei **2014/53/EU** și, de asemenea, respectă prevederile relevante ale următoarelor directive CE/UE: **2011/65/EU**.

Examinarea tip UE pentru **2014/53/EU**; Organism notificat: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Germania**. Număr de identificare: **0123**, Numerele certificatului: **TPS-RED500184 i01**. Este fabricat în conformitate cu următoarele standarde armonizate: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Locul declarației: **Kortenberg, Belgia**. Persoana responsabilă: **Hiroshi Tsujimura, Director – Makita Europe N.V.** (data și semnătura pe ultima pagină)

СРПСКИ

ЕУ декларација о усаглашености

Ми као произвођач: **Makita Europe N.V.**, пословна адреса: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Белгија**, овлашћујемо **Hiroshi Tsujimura** да састави техничку документацију и под нашом искључивом одговорношћу изјави да следећи производ: ознака: **Пуњиви зидни скенер**, ознака типа: **DWD181** испуњава све одговарајуће одредбе директиве **2014/53/EU** и да испуњава све одговарајуће одредбе следећих директива ЕЗ/ЕУ: **2011/65/EU**.

Преглед ЕУ типа за **2014/53/EU**; Обавештена страна: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Немачка**, Идентификациони број: **0123**, Бројеви сертификата: **TPS-RED500184 i01**, да је произведен у складу са следећим хармонизованим стандардима: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Место изјаве: **Kortenberg, Белгија**. Одговорна особа: **Hiroshi Tsujimura, директор – Makita Europe N.V.** (датум и потпис се налазе на последњој страници)

РУССКИЙ

Сертификат соответствия ЕС

Производители: **Makita Europe N.V.**, Рабочий адрес: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Бельгия**. уполномочиваем **Hiroshi Tsujimura** для составления файла технических данных и заявляем со всей нашей ответственностью, что изделие(я); Наименование: **Аккумуляторный строительный детектор**. Обозначение типа(ов): **DWD181**. Удовлетворяет всем соответствующим положениям **2014/53/EU**, а также удовлетворяет всем соответствующим положениям следующих Директив ЕС/ЕС: **2011/65/EU**.

Экспертиза вида ЕС для **2014/53/EU**; Уполномоченный орган: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Германия**, Идентификационный номер: **0123**, Сертификационные номера: **TPS-RED500184 i01** и производится согласно следующим Гармонизированным Стандартам: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Место декларирования: **Kortenberg, Бельгия**. Ответственное лицо: **Hiroshi Tsujimura, Директор – Makita Europe N.V.** (дата и подпись на последней странице)

ҚАЗАҚША

ЕО-ның сәйкестік жөніндегі

Өндіруші ретінде әрекет ететін:

Makita Europe N.V., Жұмыс мекенжайы: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Бельгия**

Hiroshi Tsujimura мырзаға техникалық файлды құрастыру өкілдігін беріп, айрықша жауапкершілікпен келесі өнім(-дер):

Атауы: **Қайта зарядталатын қабырға сканері**

Түрінің(түрлерінің) коды: **DWD181**.

2014/53/EU стандартының барлық тиісті талаптарына, сонымен қатар **2011/65/EU** ЕҚЕО директиваларының барлық тиісті талаптарына сәйкес келеді деп мәлімдейді.

2014/53/EU талаптарына сәйкес ЕО түріндегі тексеріс; Хабар берілетін орган: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Германия**, идентификатор: **0123**, сертификат №: **TPS-RED500184 i01, EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018** келісілген стандарттарына сәйкес жасап шығарылды деп мәлімдейді.

Мәлімдеме орны: **Kortenberg, Бельгия**.

Жауапты тұлға: **Hiroshi Tsujimura, Директор – Makita Europe N.V.** (дата мен қол соңғы бетке қойылған)

УКРАЇНСЬКА

Декларація про відповідність стандартам ЄС

Ми, як виробник: **Makita Europe N.V.**, адреса компанії: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, Бельгія**. Надаємо **Hiroshi Tsujimura**, уповноваження складати технічну документацію і з повною відповідальністю заявляємо щодо виробу(ів) таке; Найменування: **Акумуляторний будівельний детектор**. Визначення типу(ів): **DWD181**. Відповідають усім відповідним положенням **2014/53/EU** а також відповідають усім відповідним положенням таких директив ЄС/ЄС: **2011/65/EU**.

Сертифікація на відповідність вимогам ЄС згідно **2014/53/EU**; Нотифікований орган: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, Німеччина**, Ідентифікаційний номер: **0123**, номери сертифікатів: **TPS-RED500184 i01** та виготовлені згідно таких єдиних стандартів: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Місце декларування: **Kortenberg, Бельгія**. Відповідальна особа: **Hiroshi Tsujimura, директор – Makita Europe N.V.** (дата і підпис на останній сторінці)

简体中文

EU一致性声明

我们作为制造商: **Makita Europe N.V.**, 营业地址: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, 比利时**。授权 **Hiroshi Tsujimura** 编译技术文件, 并在我们单独负责之下声明产品; 名称: **墙体探测仪**。类型名称: **DWD181**。满足 **2014/53/EU** 的所有相关条款, 并且也满足以下 EC/EU 指示的所有相关条款: **2011/65/EU**。

2014/53/EU 的 EU 类型检查; 通知主体: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, 德国**, 标识号: **0123**, 证书号: **TPS-RED500184 i01**, 并根据以下协调标准制造: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**。

声明地点: **Kortenberg, 比利时**。负责人: **Hiroshi Tsujimura**, 总监 – **Makita Europe N.V.** (日期和签名在最后一页上)

繁體中文

EU符合性聲明

我們以製造商身份:

Makita Europe N.V., 營業地址: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, 比利時**

授權 **Hiroshi Tsujimura** 編寫技術檔案, 並負全責聲明, 下列產品:

產品名稱: **充電式多功能探測儀**

產品類型: **DWD181**。

符合 **2014/53/EU** 的所有相關條款, 並且符合下列 EC/EU 法規的所有相關條款: **2011/65/EU**。

2014/53/EU 的 EU 類別檢查; 公告機關: **TÜV SÜD Product Service GmbH Zertifizierstellen, Ridlerstraße 65 80339 MÜNCHEN, 德國**, 識別號碼: **0123**, 認證號碼: **TPS-RED500184 i01**, 並且根據下列調和標準製造: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**。

聲明地點: **Kortenberg, 比利時**。

負責人: **Hiroshi Tsujimura, 指導者 – Makita Europe N.V.** (日期與簽名在最後一頁)

ENGLISH (UK)

Declaration of Conformity

We as the manufacturers: **Makita Europe N.V.**, Business address: **Jan-Baptist Vinkstraat 2, 3070 Kortenberg, BELGIUM**. Authorize **Hiroshi Tsujimura** for the compilation of the technical file and declare under our sole responsibility that the product(s); Designation: **Rechargeable Wall Scanner**. Designation of Type(s): **DWD181**. Fulfills all the relevant provisions of **S.I. 2017/1206 (as amended)** and also fulfills all the relevant provisions of the following UK Regulations: **S.I. 2012/3032 (as amended)**. Type-examination for S.I. 2017/1206:

Approved Body: TUV SUD BABT UNLIMITED, Octagon House, Concorde Way, Segensworth North, Fareham, Hampshire, PO15 5RL, United Kingdom, Identification number: 0168, Certificate number: UK-RER001840 i01, and are manufactured in accordance with the following Designated Standards: **EN 61010-1:2010, EN 60825-1:2014, EN 62311:2008, EN 301 489-1: V2.1.1 (2017-02), EN 301 489-33: V2.2.1 (2019-04), EN 302 066 V2.1.1 (2017-01), EN IEC63000:2018**.

Place of declaration: **Kortenberg, Belgium**. Responsible person: **Hiroshi Tsujimura, Director - Makita Europe N.V.** (date and signature on the last page)

Importer: Makita (UK) Limited, Michigan Drive, Tongwell, Milton Keynes, Buckinghamshire, MK15 8JD, UK

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'A. Kuyumcu'.

07. 07. 2021

Makita Europe N.V.

Jan-Baptist Vinkstraat 2,
3070 Kortenberg, Belgium

Makita Europe N.V.

Jan-Baptist Vinkstraat 2,
3070 Kortenberg, Belgium

Makita Corporation

3-11-8, Sumiyoshi-cho,
Anjo, Aichi 446-8502 Japan

www.makita.com